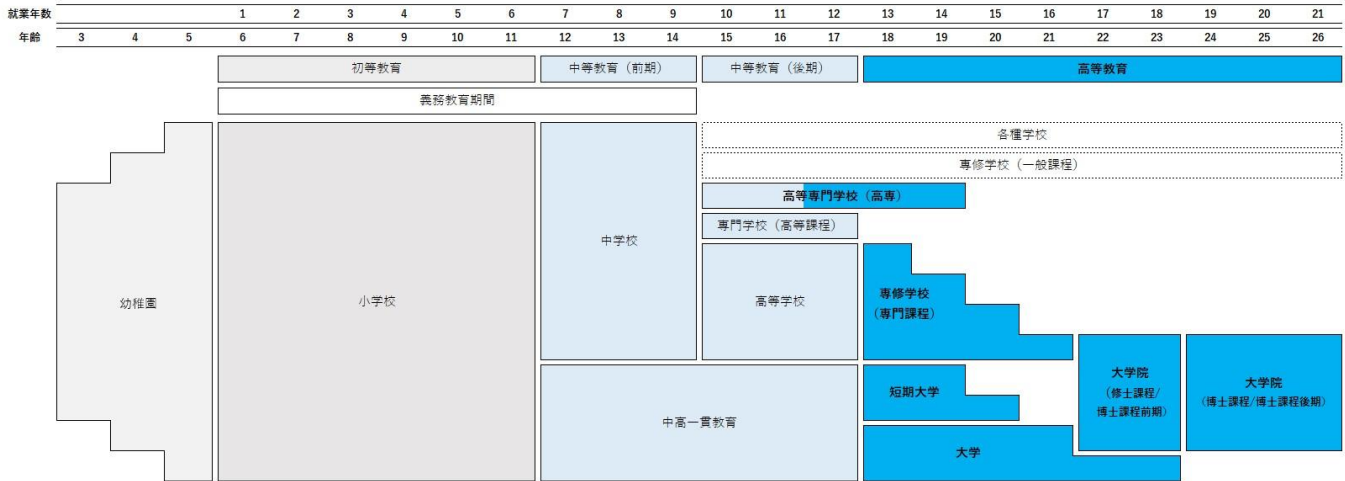


Hướng dẫn Kiểm tra



留学生を受け入れている日本の高等教育機関(越) Cơ sở giáo dục đại học Nhật Bản chấp nhận sinh viên quốc tế

Có bảy loại tổ chức giáo dục đại học chấp nhận sinh viên quốc tế tại Nhật Bản. Mục tiêu giáo dục và sự nghiệp sau khi tốt nghiệp khác nhau giữa các trường. Hãy kiểm tra loại trường bạn muốn tiếp tục ở đây.



Có bảy loại cơ sở giáo dục đại học ở Nhật Bản chấp nhận sinh viên nước ngoài: "trường đại học" "trường đại học" "trường cao đẳng" "trường cao đẳng chuyên nghiệp" "trường cao đẳng chuyên nghiệp" "chuyên nghiệp chuyên nghiệp". Cả hai trường đều là những trường mà bạn có thể có được tình trạng cư trú của "Sinh viên đại học". Vì mỗi bằng cấp có thể đạt được, thời hạn học tập, bằng cấp đầu vào, các tính năng và chi phí là khác nhau, hãy chọn một trường phù hợp với mục đích của bạn.

● "hệ thống giáo dục" của Nhật Bản và "các loại hình tổ chức giáo dục đại học"

Giáo dục đại học ở Nhật Bản bắt đầu sau khi hoàn thành 12 năm giáo dục tiểu học trong 6 năm và 3 năm trong học kỳ trước và giáo dục trung học trong 3 năm sau đó.

Các trường được phân loại là tổ chức giáo dục đại học ở Nhật Bản là "trường sau đại học", "trường đại học" "trường cao đẳng" "chuyên nghiệp", "cao chuyên nghiệp" và "chuyên gia mới Đại học" và "Cao đẳng chuyên nghiệp". Tùy thuộc vào loại trường, có "quốc gia" được thành lập bởi quốc gia, "công cộng" được thành lập bởi các cơ quan công cộng địa phương, các trường "tư" được thành lập bởi các tập đoàn và tập đoàn trường khác, v.v. Ở Nhật Bản, nhiều người trong số họ là trường tư.

Một trong những khác biệt giữa các trường quốc gia, công lập và tư thực là "chi phí".

Chi phí vào trường như học phí và học phí được đặt tương đối rẻ vì có các giá trị tiêu chuẩn do quốc gia đặt ra, v.v ... trong trường hợp trường quốc gia và trường công, nhưng trong trường hợp trường tư, trường phải đăng ký và lĩnh vực bạn sẽ học.

Vì lý do này, thoát nhìn các trường tư có vẻ rất đắt đỏ, nhưng nhiều trường có học bổng, miễn Học phí, hệ thống miễn thuế và các hệ thống khác để hỗ trợ chi phí, vì vậy trường bạn muốn học đã được quyết định. Hãy xem xét hệ thống hỗ trợ như học bổng.

Không giới hạn ở các cơ sở giáo dục đại học, hầu hết các cơ sở giáo dục Nhật Bản đều tốt nghiệp từ tháng 4 đến tháng 3 năm sau khi học lớp một. Do đó, Thi tuyển sinh sẽ bắt đầu vào khoảng tháng 9.

Phương pháp kiểm tra có thể thực hiện một bài kiểm tra phổ biến trong một phần của trường đại học, nhưng chủ yếu là các bài kiểm tra duy nhất cho trường như bài kiểm tra viết và bài kiểm tra phỏng vấn. Vì nội dung và đối tượng của các kỳ thi khác nhau tùy theo từng trường, chúng ta hãy kiểm tra các môn thi và nội dung của trường ngay khi trường

được quyết định.

Điều đặc biệt ở các tổ chức giáo dục đại học Nhật Bản là bạn cần quyết định học chuyên ngành nào ở giai đoạn nộp đơn.

Mặc dù có những trường có thể thay đổi chuyên ngành sau khi đăng ký, nhưng có những hạn chế trong các chuyên ngành chính có thể thay đổi, hoặc ngay cả khi bạn thay đổi, gần đến lúc tiến hành kiểm tra, v.v.

Dù bạn học trường nào, bạn cần học trường trước khi đăng ký trở nên rất quan trọng, vì vậy hãy tận dụng trường bạn muốn học bằng cách sử dụng internet hoặc một buổi họp ngắn để đi du học Hãy điều tra kỹ lưỡng.

● Các tính năng của "Trường sau đại học" tại Nhật Bản

Đây là một tổ chức nghiên cứu được thành lập theo đại học (khóa học đại học) của trường đại học hoặc độc lập và có các trường quốc gia, công cộng và tư nhân.

Điều đặc trưng của hệ thống trường sau đại học ở Nhật Bản là "Khóa học tiến sĩ" được chia thành hai loại: khóa trước và khóa sau tại nhiều trường. Nếu bạn chỉ hoàn thành chương trình tiến sĩ (nhiệm kỳ trước), bạn sẽ được coi là tương đương với khóa học thạc sĩ.

Các tiêu chuẩn để nhập học khác nhau giữa các trường, nhưng "khóa học thạc sĩ", "khóa học tiến sĩ (khóa trước)" và "bằng cấp chuyên nghiệp" tương đương với tốt nghiệp đại học (lấy bằng cử nhân), "khóa học tiến sĩ (học kỳ muộn)" Năm học trước) hoặc khả năng học tập tương đương với hoàn thành khóa học thạc sĩ là bắt buộc.

Có ba quy trình, "khóa học thạc sĩ" và "khóa học tiến sĩ" và "bằng cấp chuyên nghiệp (khóa học thạc sĩ)" nhằm mục đích đào tạo nguồn nhân lực chuyên nghiệp tiên tiến, mỗi khóa học có bằng thạc sĩ trong 2 năm, 2 đến 3 năm trong chương trình cấp bằng và 3 năm trong khóa học tiến sĩ là phổ biến.

● Đặc điểm của "trường đại học Nhật Bản"

Có các trường quốc gia, công lập, tư thục, nhiều trong số đó là các trường đại học tư.

Thời gian của khóa học thường xuyên là 4 năm, y tế, nha khoa, thú y, một số dược lý, vv nhằm mục đích đạt được trình độ chuyên môn quốc gia, vv là 6 năm.

Trong cả hai trường hợp, nếu bạn tốt nghiệp sau khi đáp ứng các điều kiện như thời hạn học và số tín chỉ, bạn sẽ nhận được bằng "cử nhân".

Ở một số trường, chúng tôi đã thành lập "Phòng sinh viên quốc tế (Khoa tiếng Nhật)" dành cho sinh viên nước ngoài muốn học cao học hoặc đại học, các cơ sở dự bị để thực hiện giáo dục tiếng Nhật, v.v. Có những trường đại học và khoa đại học chỉ có thể tốt nghiệp bằng tiếng Anh, nhưng trong trường hợp của trường đại học Nhật Bản, những người không yên tâm về khả năng của Nhật Bản vì có nhiều lớp học bằng tiếng Nhật, chúng ta hãy xem xét sử dụng các khoa sinh viên nước ngoài.

Mặc dù có các điều kiện chi tiết như năm học và tuổi, nhưng điều kiện nhập học là bạn chủ yếu có khả năng tương ứng với việc hoàn thành chương trình trung học phổ thông.

● Các tính năng của "Trường cao đẳng" tại Nhật Bản

Có trường công và tư, chủ yếu là trường tư thục. Hiện nay, không có trường cao đẳng quốc gia.

So với các trường đại học, thời hạn học là ngắn, chỉ 2 hoặc 3 năm, cũng như nhấn mạnh vào giáo dục để có được các kỹ năng và kiến thức đi ra ngoài xã hội thay vì nghiên cứu học thuật, và đào tạo nhân viên dạy nghề chuyên nghiệp, Các tổ chức giáo dục nhằm đào tạo nguồn nhân lực là nền tảng của cộng đồng địa phương, đào tạo nguồn nhân lực với các yếu tố văn hóa và là nơi học tập suốt đời.

Tốt nghiệp sau khi đáp ứng các điều kiện như thời hạn công việc và số tín chỉ cho bằng cấp "bằng đại học cơ sở", và bằng đại học cơ sở có thể đăng ký vào năm giữa của trường đại học. Ngoài ra, có những trường đã gắn các khoa của

sinh viên (khoa Nhật Bản) cũng như các trường đại học.

● **Các tính năng của "trường cao đẳng chuyên nghiệp / cao đẳng chuyên ngành" tại Nhật Bản**

Đây là một tổ chức giáo dục đại học mới ở Nhật Bản mới được thành lập kể từ FY 2019, và tất cả đều là trường tư. Chúng tôi sẽ giáo dục những người có kỹ năng và khả năng có thể được thực hành trong một xã hội có thể có được bởi chuyên nghiệp, cùng với sự tinh tế trong học tập và giáo dục cao như học đại học.

Thời hạn học là 4 năm tại một trường đại học chuyên nghiệp, 2 năm hoặc 3 năm tại một trường cao đẳng chuyên nghiệp. Chúng tôi sẽ thực hành ở mức 30 ~ 40% tín dụng tốt nghiệp tại các công ty, v.v. Sau khi tốt nghiệp, bạn có thể kiếm được bằng "Cử nhân (Chuyên nghiệp)" "Cử nhân Cao đẳng (Chuyên nghiệp)" tương đương với đại học, cao đẳng.

● **Đặc điểm của "chuyên nghiệp" tại Nhật Bản**

Chính thức, nó nhằm mục đích có được kiến thức và kỹ năng chuyên nghiệp để có được nghề nghiệp và bằng cấp trong tương lai tại các tổ chức giáo dục đại học được gọi là trường dạy nghề (các khóa học đặc biệt). Có trường quốc gia, công lập và tư thục, nhưng hầu hết là trường tư thục. Mặc dù thời hạn học là chính trong 2 năm, nhưng có những trường trong 3 năm hoặc 4 năm cho các lĩnh vực chuyên môn cao.

chuyên nghiệp được đặc trưng bởi các trường, khoa, khóa học khác nhau, tùy thuộc vào mục tiêu và kỹ năng bạn muốn có được.

Nói rộng ra, có tám lĩnh vực "công nghiệp" "nông nghiệp" "y tế" "vệ tinh" "giáo dục và phúc lợi xã hội" "thực hành thương mại" "quần áo và vệ sinh" "văn hóa và giáo dục".

Tốt nghiệp khoa được Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ thừa nhận khi đáp ứng các điều kiện như thời hạn học tập và chứng nhận hoàn thành, nó được trao danh hiệu "chuyên nghiệp" hoặc "chuyên nghiệp tiên tiến", và chuyên gia được chuyển sang một trường đại học Nhật Bản, Ngoài ra còn có các khoa được quyền học cao học tại Nhật Bản cho các chuyên gia tiên tiến.

Sau khi tốt nghiệp, bạn nên chọn một trường có tầm nhìn dài hạn cho dù bạn muốn học trong cuốn sách kỹ thuật có được và làm việc tại Nhật Bản.

● **Đặc điểm của "chuyên nghiệp" tại Nhật Bản**

Đây là một tổ chức giáo dục đại học với thời gian học 5 năm bao gồm giáo dục trung học (giai đoạn cuối) (5 năm và 6 tháng chỉ dành cho bộ phận tàu biển), nhằm đào tạo các kỹ sư có kỹ năng tiên tiến. Có trường quốc gia, công lập, tư thục, nhiều trường quốc gia.

Trong trường hợp của một sinh viên quốc tế nước ngoài, nó không phải nhập học từ năm đầu tiên, mà là vào năm thứ 4 hoặc thứ 3 đòi hỏi khả năng học tập của bằng tốt nghiệp trung học.

Sau khi tốt nghiệp, bạn có thể có được bằng "Bằng cấp liên kết" và bạn có thể đăng ký vào năm thứ ba của trường đại học (Nếu bạn vào khoa hai năm, bạn sẽ đủ điều kiện để được nhận vào khóa học thạc sĩ sau đại học và khóa học bác sĩ trước đó Bạn có thể lấy nó).

Vì có nhiều loại trường khác nhau, chúng ta hãy chọn trường phù hợp với khả năng học tập mong muốn của bạn và những gì bạn muốn làm trong tương lai.

自分にあった学校」を探すための3つのポイント(越)

Ba điểm để tìm một trường học phù hợp với bạn

Để biến ước mơ thành hiện thực, bạn cần chọn ngôi trường phù hợp với mình. Dưới đây là ba lời khuyên có thể giúp sinh viên ngoài chọn trường Nhật Bản.

● Điểm 1 Tìm trường bạn quan tâm

Những người có thể tưởng tượng cách làm việc trong tương lai và muốn làm việc có thể nghĩ về "kiến thức", "công nghệ", "trình độ" cần thiết cho nghề nghiệp mong muốn và có thể có được những trường đó. Hãy tìm kiếm. Cho dù bạn muốn tận dụng những gì bạn đã học được về đất nước của mình trong tương lai hay liệu bạn có muốn có một công việc ở Nhật Bản hay không cũng là một điểm quan trọng trong lựa chọn nghề nghiệp.

Những người vẫn đang chịu đựng các quyết định khóa học trước tiên nên nghĩ về những gì họ quan tâm và muốn tìm hiểu. Nếu bạn tìm thấy thứ gì đó khiến bạn quan tâm, hãy kiểm tra loại tiếng Nhật nào bạn nên tìm kiếm cho các trường, khoa và khóa học quan tâm.

Ví dụ: nếu bạn muốn học kinh doanh tại trường đại học, bạn có thể tìm kiếm các trường đại học theo các từ khóa như "Thương mại", "Kinh tế", "Quản trị kinh doanh". Khi bạn muốn tìm hiểu về thiết kế, có các từ khóa như "nghệ thuật", "nghệ thuật", "nghệ thuật", nhưng ý nghĩa của chúng hơi khác nhau. Tìm kiếm các trường với các từ khóa chính xác là một phím tắt để lựa chọn khóa học tốt hơn.

Ngoài ra, tùy thuộc vào lĩnh vực bạn muốn học, bạn cần chọn một cơ sở giáo dục đại học phù hợp với nhu cầu của bạn, chẳng hạn như "trường đại học" "trường đại học" "chuyên nghiệp". Hãy tính đến số năm trước khi tốt nghiệp và bằng cấp mà bạn có thể có được sau khi tốt nghiệp, và tìm một trường phù hợp với mục đích của bạn.

● Điểm 2 Có đáp ứng các điều kiện cần thiết để nhập học không

Để vào trường, cần phải đáp ứng các điều kiện của "thành tích học tập" " Học phí " "trình độ đầu vào". Hãy chọn trường bạn muốn xem xét, tùy thuộc vào ba điều kiện phù hợp với bạn.

<Khả năng học tập>

Loại và mức độ khả năng học tập theo yêu cầu của trường là khác nhau. Ngoài điểm số của Thi tuyển sinh, bạn có thể phải có kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Nhật và tỷ lệ tham gia của các tổ chức ngôn ngữ Nhật Bản. Hãy thảo luận với trường bạn chọn trước về loại khả năng học tập nào được yêu cầu. Bạn cũng nên thi EJU (EJU) hoặc Kiểm tra trình độ tiếng Nhật (JLPT) trước năm thi và nắm được điểm số hiện tại của bạn. Do sự gia tăng gần đây của sinh viên nước ngoài, điểm trúng tuyển có thể cao hơn năm trước. Chỉ cần chắc chắn, trường bạn sẽ làm không phải là một trường, nhưng vui lòng chọn nhiều trường và chuẩn bị cho ứng dụng và kiểm tra.

< Học phí >

Nếu quyết định đăng ký, chẳng hạn như phí đăng ký và học phí, phí sử dụng cơ sở và phí sách giáo khoa, bạn sẽ cần một khoản tiền được đặt. Hãy lên kế hoạch trước để không thực hiện để thanh toán phí đăng ký sẽ không được thực hiện kịp thời ngay cả khi bạn vượt qua bài kiểm tra. Hãy tiếp tục làm việc bán thời gian trong một phạm vi mà nghiên cứu không đáng kể và tính toán xem bạn có thể lưu Học phí cần thiết hay không. Tùy thuộc vào trường, Đóng học phí chia thành nhiều đợt là có thể, và có những trường hợp bạn có hỗ trợ tài trợ như học bổng của riêng bạn và giảm hoặc miễn. Nếu bạn cần chuyển đi, bao gồm các chi phí cho việc chuyển đến trường, bao gồm cả chi phí cho việc di chuyển, bạn nên liệt kê trước và kiểm tra trước khi nào và bao nhiêu tiền là cần thiết.

<Trình độ tuyển sinh>

Để đăng ký vào một trường đại học Nhật Bản (đại học) · cao đẳng cơ sở · đại học chuyên nghiệp · chuyên nghiệp, về nguyên tắc cần phải hoàn thành 12 năm học chính quy ở trường. Vì có những trường hợp đôi khi yêu cầu duy nhất của trường là bắt buộc, nếu bạn không chắc chắn liệu bạn có đủ điều kiện đầu vào hay không, hãy chắc chắn liên hệ với trường bạn chọn.

● **Điểm 3 Hãy suy nghĩ xem có môi trường học tập và hỗ trợ cho sinh viên nước ngoài không**

Hệ thống hỗ trợ học tập và sinh hoạt cho sinh viên nước ngoài bao gồm hiện diện ký túc xá của trường, lớp học cho sinh viên nước ngoài, hệ thống gia sư, v.v ... khác nhau tùy theo từng trường. Hãy kiểm tra không chỉ khi bạn ở trong trường, mà còn xem bạn đã kết thúc với sự hỗ trợ cho sự nghiệp của bạn sau khi tốt nghiệp, chẳng hạn như hỗ trợ việc làm và hồ sơ việc làm sau đại học.

Bên cạnh đó, các trường khác nhau đang thực hiện các hoạt động khác nhau, chẳng hạn như các trường đại học có chương trình để lấy bằng chỉ qua các bài học tiếng Anh và chuyên nghiệp với việc chuyển các khóa học sang các trường đại học. Cho dù bạn có thể nhận được sự hỗ trợ mà bạn cần cũng là một điểm quan trọng trong việc chọn trường của bạn.

Vui lòng tham khảo các điểm trên khi đọc thông tin trường học hoặc nghe một câu chuyện tại một cuộc họp giao ban.

Bạn cũng có thể tìm kiếm các trường bằng cách đặt các điều kiện chi tiết như lĩnh vực bạn có thể học và đặc điểm của trường. Xin vui lòng sử dụng nó bằng mọi cách để chọn trường của bạn.

学 問 一 覧

Danh sách ngành học

ぶん けい 文 系

Khối Khoa học xã hội

ぶんがく (文化を通して人間と人間社会の本質に迫る)

Văn học(Thông qua văn hóa có thể nhìn thấy được bản chất của con người và xã hội loài người)

にほんぶんがく 日本文学 Văn học Nhật bản	文学を通して、日本を知る Tìm hiểu về Nhật Bản thông qua văn học.
がいこくぶんがく 外国文学 Văn học nước ngoài	文学を通して、その国や地域を知る Tìm hiểu về các quốc gia hay khu vực khác thông qua văn học.
ちりがく 地理学 Địa lý	歴史と自然と人間生活のかかわりを考える Suy nghĩ về mối tương quan giữa đời sống con người với tự nhiên và lịch sử.
てつがく りんり しゅうきょう 哲学・倫理・宗教 Triết học, Lý luận học, Tôn giáo	過去の様々な事象を系統的、総合的にとらえる Tổng hợp và hệ thống lại các hiện tượng trong quá khứ.
しんりがく 心理学 Tâm lý học	心のメカニズムを科学する Môn học về những trạng thái của tâm hồn.
ぶんがく 文化学 Văn hóa	さまざまな文化と創造的思考の源を学ぶ Học hỏi những cội nguồn của những nền văn hóa khác nhau và những tư tưởng mang tính sáng tạo.
れきし 歴史 Lịch sử	各地、各時代の社会を検証して現代の社会に生かす Nghiên cứu xã hội ở các địa phương qua các thời kỳ lịch sử để ứng dụng cho xã hội hiện đại.
こうがく ぶんかざいがく 考古学・文化財学 Khảo cổ học, Tài sản văn hóa	“人間とその世界” についての研究を行う Nghiên cứu về con người và xã hội loài người.

こがく (国際理解のために諸外国の言語と文化を学ぶ)

Ngôn ngữ học(Học ngoại ngữ và văn hóa nước ngoài để hiểu về tình hình quốc tế)

がいこくこがく 外国語学 Ngoại ngữ	国際理解のため、外国の言語と文化を学ぶ Học ngoại ngữ và văn hóa nước ngoài để hiểu về tình hình quốc tế.
にほんこがく 日本語学 Tiếng Nhật	正確で幅広い日本語の知識と表現能力の習得をめざす Cố gắng nắm bắt kiến thức sâu rộng về tiếng Nhật và lãnh hội khả năng biểu hiện.
げんこがく 言語学 Ngôn ngữ học	特定の言語の理論、構造と社会的・文化的側面からの研究を目的とする Với mục đích nghiên cứu cấu tạo và lý luận của một ngôn ngữ nhất định từ góc độ xã hội và văn hóa.

ほうがく (社会の秩序をつくり、人間の幸福を追求する)

Pháp luật(Tạo ra trật tự xã hội để truy cầu hạnh phúc con người)

ほうがく 法学 Pháp luật	社会を豊かに発展させるルールを研究 Nghiên cứu những luật lệ làm cho xã hội phong phú hơn.
せいじがく 政治学 Chính trị học	よりよい生活を求め、政治の動きを明らかにする Làm rõ những động thái chính trị làm cho cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn.

けいざい けいえい しょうがく (モノとカネの流れを通して社会動向を探る)

Kinh tế, Kinh doanh, Thương mại(Nhận biết xu hướng xã hội qua dòng chảy của vật chất và tiền bạc)

けいざいがく 経済学 Kinh tế học	お金と人間、社会との関係の本質を探る Tìm hiểu bản chất của mối liên quan giữa đồng tiền với Con người và Xã hội.
けいざい しょうがく 経営・商学 Kinh doanh, Thương mại	経済学の理論を、現実の社会に応用する Ứng dụng những lý luận của Kinh tế học vào cuộc sống hiện thực.
けいざいじょうほうがく 経営情報学 Thông tin kinh doanh	企業経営における「情報の活用」を研究する Nghiên cứu về ứng dụng thông tin trong kinh doanh công ty.

しゃかいがく (個人から国家まであらゆる社会現象が対象)

Xã hội học(Đối tượng là các hiện tượng xã hội, bao gồm từ cá nhân đến quốc gia)

しゃかいがく 社会学	人間社会における秩序、しくみに注目する
---------------	---------------------

Xã hội học	Tập trung vào trật tự và cơ cấu của xã hội con người.
しゃかいふくし がく 社会福祉学 Phúc lợi xã hội	一人ひとりの幸せ、人類全体の幸せを追求する Tìm hiểu về hạnh phúc của từng cá nhân và hạnh phúc của toàn thể nhân loại.
かんこうがく 観光学 Du lịch	様々な学問分野の観点から観光を研究する Nghiên cứu ngành du lịch từ quan điểm của nhiều chuyên môn khác nhau.
マスコミがく マスコミ学 Truyền thông	多様化するマスコミとマスメディアを研究しそのあるべき姿を探る Nghiên cứu và tìm hiểu về vai trò đích thực của thông tin đại chúng và các phương tiện thông tin đại chúng.

国際関係学 (世界平和をめざし、国際問題を研究する)

Quan hệ quốc tế(Nghiên cứu vấn đề quốc tế để hướng tới hòa bình thế giới)

こくさいかんけいがく 国際関係学 Quan hệ quốc tế	国と国が相互理解できる世界をめざす Hướng đến một thế giới mà các quốc gia có được sự hiểu biết lẫn.
--	---

理系

Khối Khoa học tự nhiên

看護・保健学 (病気の予防と健康の増進を研究)

Hệ lý, Bảo vệ sức khỏe(Nghiên cứu cách phòng bệnh và tăng cường sức khỏe)

かんごがく 看護学 Hệ lý	身体の痛みと心の悩みをトータルにケアする hăm lo một cách tổng hợp từ đau đớn thể xác đến những day dứt tinh thần.
いりょうぎじゅつ 医療技術 Kỹ thuật y tế	検査とリハビリの面から医療に貢献する Cống hiến cho y học từ kiểm tra sức khỏe và hồi phục chức năng.
ほけんがく 保健学 Bảo vệ sức khỏe	社会と環境と“人間の健康”を考える Suy nghĩ về Xã hội và Môi trường và Sức khỏe con người.
たいいく けんこうがく 体育・健康科学 Thể dục thể thao, khoa học sức khỏe	“運動”を科学的に研究する Nghiên cứu "Vận động" một cách.

医・歯学 (医師となるための知識・技術を得る)

Y, Nha(Học kỹ năng và kiến thức để trở thành y sĩ)

いがく 医学 Y học	“生命”を治療や予防の観点から追究する Tìm hiểu về sinh mệnh trên quan điểm phòng và chữa bệnh.
--------------------	---

薬学 (薬剤師の資格取得をめざし、薬の処方を学ぶ)

Dược(Học cách bốc thuốc để lấy bằng dược sĩ)

やくがく 薬学 Dược	医学などと協同し、薬の可能性を追究する Kết hợp với y học để nghiên cứu về khả năng của thuốc.
--------------------	---

理学 (技術開発の基礎となる自然界の物質を探る)

Khoa học tự nhiên(Tìm hiểu vật chất của giới tự nhiên mà là cơ sở của phát triển kỹ thuật)

すうがく 数学 Toán học	他分野の発展にも貢献する“数”の基礎研究 Nghiên cứu cơ bản về "Số", một lĩnh vực cống hiến cho nhiều phân ngành khác.
ぶつりがく 物理学 Vật lý học	実験を通して、物質の本質と特性を解明する Làm rõ đặc tính và bản chất của vật chất thông qua các thí nghiệm.
かがく 化学 Hóa học	物質に起こる変化や反応を、積極的に研究する Chủ động nghiên cứu những biến đổi và phản ứng của vật chất.
せいぶつがく 生物学 Sinh vật học	ミクロからマクロまで、生命の本質を追究する Truy cứu bản chất của sinh mạng từ vi mô đến vĩ mô.
ちきゅうがく 地球科学 Khoa học địa cầu	自然現象を解明し、21世紀の地球を守る Giải mã những hiện tượng tự nhiên, bảo vệ hành tinh xanh của thế kỷ 21.
じょうほうがく 情報科学 Khoa học thông tin	コンピュータを利用して情報の活用法を研究する Nghiên cứu cách thức ứng dụng thông tin bằng máy tính

そうごうりがく 総合理学 Khoa học tự nhiên tổng hợp	理学各分野の関連性を見いだす学問 Môn học tìm sự liên quan của các ngành khoa học tự nhiên.
--	---

工学 (自然界の法則を利用し、人に役立つ技術を開発)

Công học (Dựa vào quy luật của giới tự nhiên để khai thác kỹ thuật có ích cho con người)

きかいこうがく 機械工学 Công nghệ cơ khí	人間と地球に優しい機械を考える Suy nghĩ và sáng chế những máy móc thân thiện với con người và môi trường.
でんき でんし つうしんこうがく 電気・電子・通信工学 Điện khí, Điện tử, Công nghệ truyền thông	エネルギーと情報伝達手段の電気に注目する Tập trung vào Điện như là một năng lượng và phương tiện truyền tải thông tin.
じょうほうこうがく 情報工学 Công nghệ thông tin	コンピュータのハード、ソフトを研究 Nghiên cứu về phần cứng và phần mềm của máy tính.
けんちく どぼく かんきょうこうがく 建築・土木・環境工学 Kiến trúc, Xây dựng, Môi trường	人間と自然と建物との共生を考える Suy nghĩ về sự hòa đồng của con người với tự nhiên và công trình xây dựng.
おうようかがく 応用化学 Hóa học ứng dụng	化学の理論で技術開発を進めていく Phát triển kỹ thuật dựa vào lý luận hóa học.
おうようぶつりがく 応用物理学 Vật lý ứng dụng	物理学の理論を技術開発に生かす Phát triển kỹ thuật dựa vào lý luận vật lý.
しげん エネルギーこうがく 資源・エネルギー工学 Công nghệ tài nguyên, Năng lượng	地球内部の地下資源が研究対象に Đối tượng nghiên cứu là nguồn tài nguyên nằm sâu trong lòng đất.
きんぞく ざいりょうこうがく 金属・材料工学 Kim loại, Vật liệu	人に、そして環境に優しい材料を研究する Nghiên cứu về nguyên vật liệu thân thiện với con người và môi trường.
しょうせんがく 商船学 Thương thuyền	海から地球へ、広がる輸送技術を考える Suy nghĩ về kỹ thuật vận chuyển hàng hóa.
せんぱく かいようこうがく 船舶・海洋工学 Công nghệ tàu thuyền, hải dương học	船と海で、最新技術を展開する Triển khai công nghệ mới trong tàu biển.
こうくう うちゅうこう 航空・宇宙工 Hàng không Vũ trụ	空と宇宙を舞台に、夢の技術を実現させる Thực hiện những kỹ thuật mơ ước trong không gian và vũ trụ.
けいえいこうがく 経営工学 Công nghệ kinh doanh	組織を工学的な視点でバックアップしていく Hỗ trợ hoạt động của một tổ chức trên quan điểm công học.
せいぶつこうがく 生物工学 Công nghệ sinh học	生命の科学を、人間の暮らしに生かす Ứng dụng công nghệ khoa học đời sống và cuộc sống con người.
こうぎょう 工業デザイン Thiết kế công nghiệp	人間と工学との接点をデザインする Thiết kế sự "tiếp xúc" giữa Con người và Kỹ thuật công nghệ.

農・水産学 (安全で安定した供給をめざし、食料を研究)

Nông Thủy sản (Nghiên cứu về lương thực để hướng tới việc đảm bảo cung cấp ổn định và an toàn)

のうがく 農学 Nông học	農業の発展をあらゆる面から考える Suy nghĩ về sự phát triển của nông nghiệp từ nhiều khía cạnh khác nhau.
しんりんかがく 森林科学 Khoa học lâm nghiệp	森林と豊かな人間生活の関係を考える Suy nghĩ về mối quan hệ giữa đời sống con người với rừng.
のうげいかがく 農芸化学 Hóa học nông nghiệp)	農業発展のために、技術と薬品を開発する Phát triển kỹ thuật và thuốc cho sự phát triển của Nông nghiệp.
のうぎょうこうがく 農業工学 Công nghệ nông nghiệp	農業をシステム・設備面からサポートする Hỗ trợ hoạt động nông nghiệp bằng hệ thống và thiết bị.
じゅういがく 獣医学 Thú y	動物の治療と健康を考える Suy nghĩ về sức khỏe và chữa trị cho động vật.
のうぎょうけいざいがく 農業経済学 Kinh tế nông nghiệp	農業を通じて、消費者の生活向上に貢献する Thông qua Nông nghiệp, góp phần nâng cao đời sống của người tiêu dung.

すいさんかく 水産学 Thủy sản	水産資源の有効利用を科学的に追究する Nghiên cứu khoa học nhằm sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên thủy sản.
ちくさんかく 畜産学 Chăn nuôi	動物を通して、人間が得られるものを追求する Tìm hiểu về những điều con người có thể nhận được từ động vật.

文 理 系

Khối tổng hợp (Tự nhiên và Xã hội)

教員養成・教育学 (人間の成長を助ける教育の在り方と手法を学ぶ)

Đào tạo giảng viên, Giáo dục (Tìm hiểu về hình thức và phương pháp giáo dục giúp con người trưởng thành)

きょういんようせい 教員養成系 Hệ đào tạo giảng viên	質の高い教育ができる人材の養成が目的 Nhằm mục đích đào tạo nguồn nhân lực có thể thực hiện một nền giáo dục chất lượng cao.
た きょういんかく その他教育学 Ngành giáo dục khác	幅広い知識を身につけ教員以外の道を目指す教育者を養成する Đào tạo những nhà giáo dục có trình độ hiểu biết sâu rộng đi theo con đường không trở thành giáo viên ở học đường.
きょういんかく 教育学 Giáo dục	“教育” のあり方を、本質的な部分から探る Tìm hiểu thế nào là "Giáo dục" từ những khái niệm mang tính bản chất.

生活科学 (生活を多方面から分析し、豊かな暮らしを実現)

Khoa học đời sống (Phân tích đời sống từ nhiều phương diện khác nhau, nhằm làm cho cuộc sống trở lên phong phú)

せいかつかかく 生活科学 Khoa học đời sống	快適な人間の“生活”をトータルに追求する Tìm hiểu về tất cả những chủ đề tạo ra cuộc sống thoải mái của con người.
じよくもつ えいようかく 食物・栄養学 Thực phẩm, Dinh dưỡng học	栄養バランスのとれたおいしい食を追究する Nghiên cứu về những món ăn với đầy đủ chất dinh dưỡng.
ひふくかく 被服学 Thời trang	科学と文化の両面から被服を考える Nghiên cứu trang phục từ khía cạnh khoa học và văn hóa.
じどうかく 児童学 Mầm non	環境の変化を踏まえて子供の成長を支援する Kích thích và hỗ trợ sự phát triển của trẻ với sự hiểu biết về những biến đổi của môi trường.
じゅうきょかく 住居学 Nhà ở	よりよい生活のデザインと住環境を提案する Đề xuất những môi trường sống và lối sống tốt đẹp hơn.

芸術学 (感性と技術を磨き、表現力を高める)

Nghệ thuật (Rèn luyện kỹ năng và phát triển cảm tính nhằm nâng cao năng lực biểu hiện)

びじゅつ 美術・デザイン Mỹ thuật, Thiết kế	「表現したい」という欲求を形にする Cụ thể hóa lòng ham muốn biểu hiện
げいじゅつ りろん 芸術理論 Lý luận nghệ thuật	芸術の理論と技術を社会に生かす Áp dụng những lý luận và kỹ thuật của Nghệ thuật vào đời sống.
おんがく 音楽 Âm nhạc	演奏、教育、歴史から“音楽”にアプローチする Tiếp cận với âm nhạc từ diễn tấu, giáo dục và lịch sử.
た げいじゅつ その他芸術 Ngành nghệ thuật khác	美術、音楽以外の芸術的表現を究める Tìm tòi những biểu hiện nghệ thuật khác ngoài mỹ thuật và âm nhạc.

総合科学 (自由な発想で社会問題に迫る)

Khoa học tổng hợp (Tiếp cận vấn đề xã hội với những ý tưởng tự do)

にんげんかかく 人間科学 Khoa học con người	人間”そのものをさまざまな角度から分析する Phân tích về "Con người" dưới mọi góc độ khác nhau
そうごうじょうほうかく 総合情報学 Thông tin tổng hợp	情報をツールとしてあらゆる範囲の問題を考える Sử dụng thông tin như là một công cụ để giải quyết những vấn đề trong mọi lĩnh vực
そうごうかかく 総合科学 Khoa học tổng hợp	一つの事象に、多角的に迫る目を養う Rèn luyện cách tiếp cận một sự việc từ nhiều góc độ khác nhau

留学生のための「大学院」進学基本情報(越) Dành cho sinh viên tốt nghiệp "Thông tin nhập học"

Đó là Thông tin cơ bản cho sinh viên quốc tế nước ngoài để tiến tới "trường đại học". Hãy chuẩn bị cho sự tiến bộ của trường sau đại học bằng cách kiểm tra các đặc điểm của trường sau đại học ở Nhật Bản, điều kiện ứng dụng chính, phương pháp thi tuyển sinh, chi phí, v.v.

● Các tính năng của "Trường sau đại học" tại Nhật Bản

Các trường sau đại học ở Nhật Bản có các khóa học khác nhau do trường thiết lập, nhưng có ba loại "khóa học thạc sĩ", "khóa học tiến sĩ" và "bằng cấp chuyên nghiệp (khóa học thạc sĩ)". Nhiều người trong số họ là sinh viên tốt nghiệp vào tháng Tư, một số trường sau đại học từ tháng Chín đến tháng Mười, quá.

Điều đặc biệt ở các trường sau đại học ở Nhật Bản là phân loại "khóa học tiến sĩ".

Có một trường phân loại được chia thành một trường kết hợp năm năm, một "khóa học tiến sĩ (khóa trước)" hai năm và một "khóa học tiến sĩ (muộn)" ba năm. Trong trường hợp các trường sau đại học ở Nhật Bản, có rất ít trường có các khóa học tiến sĩ tích hợp, nhiều trong số đó là các trường phân loại. Nếu bạn hoàn thành chỉ bằng "Khóa học tiến sĩ (học kỳ trước)", chúng tôi coi đó là hoàn thành khóa học thạc sĩ.

"Chương trình cấp bằng chuyên nghiệp (khóa học thạc sĩ)" là một chương trình giảng dạy nhằm đào tạo các chuyên gia có năng lực chuyên môn nâng cao và tích cực lãnh đạo trong các lĩnh vực kinh tế và xã hội.

Có một "trường sau đại học chuyên nghiệp" là nơi để tiến hành nghiên cứu chuyên ngành để có được một chương trình cấp bằng chuyên nghiệp (khóa học thạc sĩ), ví dụ điển hình bao gồm một trường luật đào tạo những người chuyên nghiệp liên quan đến luật, một trường cao học giảng dạy đào tạo giáo viên. Ngoài ra, còn có các trường sau đại học chuyên nghiệp trong các lĩnh vực như quản lý, kế toán, quản lý công nghệ (Bộ GTVT), chính sách công, y tế công cộng, sở hữu trí tuệ, tâm lý học lâm sàng, v.v. Ngoài ra, có một hệ thống gọi là "sinh viên nghiên cứu (du học)" cho phép bạn theo học trường cao học trong khi là sinh viên không thường xuyên tại một trường đại học ở Nhật Bản.

Sinh viên không đăng ký bằng cấp nhưng được đăng ký cho các hoạt động nghiên cứu ngắn hạn, những người được ghi danh là sinh viên quốc tế ngắn hạn theo thỏa thuận trao đổi liên trường, như các tổ chức chuẩn bị để được nhận vào quá trình thường xuyên của trường sau đại học. Có nhiều trường được tuyển sinh và chỉ có thể được nhận vào học bằng các tài liệu sàng lọc.

Tùy thuộc vào trường đại học, một số trường sau đại học đã nói rằng nên trải qua quá trình nghiên cứu sinh viên trước khi vào quy trình chính quy của trường sau đại học. Để có được tình trạng cư trú của "du học" với tư cách là một sinh viên nghiên cứu (thị thực), cần phải tham dự hơn 10 giờ mỗi tuần. Ngoài ra, có những trường đã thiết lập một hệ thống gọi là "khán phòng" cho phép sinh viên lấy tín chỉ bằng cách tham gia các khóa học cụ thể và có được các khoản tín dụng, trong khi tham gia các khóa học nhất định nhưng không có được các khoản tín dụng.

● Các điều kiện cần thiết để đăng ký vào "khóa học thạc sĩ / khóa học tiến sĩ (học kỳ trước)"

Cần phải đáp ứng một trong các điều kiện sau tương đương với bằng cử nhân.

1: Một người tốt nghiệp từ một trường đại học Nhật Bản

- 2: Người được Tổ chức Hỗ trợ Cải cách / Tổ chức Giải thưởng Bằng cấp Quốc gia (NIAD-QE) cấp bằng cử nhân
- 3: Những người đã hoàn thành khóa học 16 năm về giáo dục học đường ở nước ngoài
- 4: Những người nhận được bằng cấp tương đương với bằng cử nhân bằng cách hoàn thành quá trình của một trường đại học nước ngoài, một trường đại học tương đương với một trường học ở nước ngoài, thời hạn hơn 3 năm
- 5: Người đã hoàn thành 16 năm tổ chức giáo dục được chỉ định là có một khóa học đại học nước ngoài tại Nhật Bản
- 6: Người đã hoàn thành trường dạy nghề được chỉ định
- 7: Một sinh viên tốt nghiệp đã thừa nhận khả năng học tập bằng hoặc cao hơn so với những người tốt nghiệp đại học bằng cách kiểm tra cá nhân để đủ điều kiện đầu vào, và đã đạt 22 tuổi

● **Các điều kiện cần thiết để vào "Khóa học tiến sĩ (muộn)"**

Cần phải đáp ứng một trong các điều kiện sau tương đương với bằng thạc sĩ.

- 1: Bằng thạc sĩ hoặc bằng cấp chuyên nghiệp của Nhật Bản tại Nhật Bản
- 2: Một người đã được trao bằng cấp tương đương với bằng thạc sĩ hoặc bằng cấp chuyên nghiệp ở nước ngoài
- 3: Những người đã hoàn thành khóa học được chỉ định là có bằng cấp tại một trường đại học nước ngoài tại Nhật Bản, được cấp bằng tương đương với bằng thạc sĩ hoặc bằng cấp chuyên nghiệp
- 4: Người
- 5: Ở trường đại học, những người đã thừa nhận rằng họ có khả năng học tập ngang bằng hoặc cao hơn những người có bằng thạc sĩ hoặc chuyên nghiệp bằng cách kiểm tra cá nhân để đủ điều kiện nhập học, những người đã đủ 24 tuổi

Trong số các khóa học tiến sĩ, các điều kiện sau đây áp dụng cho "khoa học y tế", "nha khoa", "một số dược lý", "thuốc thú y".

- 1: Những người đã hoàn thành khóa học đại học (6 năm) về y học đại học, nha khoa, dược phẩm hoặc thuốc thú y Nhật Bản
- 2: Những người có bằng thạc sĩ hoặc chuyên nghiệp tại Nhật Bản
- 3: Những người đã hoàn thành 18 năm học ở nước ngoài
- 4: Người đã hoàn thành 18 năm tổ chức giáo dục được chỉ định là có một khóa học đại học nước ngoài tại Nhật Bản
- 5: Ở trường đại học, những người đã thừa nhận khả năng học tập bằng hoặc cao hơn những người tốt nghiệp đại học bằng kỳ thi tuyển sinh cá nhân, những người đạt 24 tuổi

● **Điều kiện để tốt nghiệp và hoàn thành tốt nghiệp trường**

Nó phụ thuộc vào trường đại học và khóa học bạn đăng ký. Vui lòng liên hệ với mỗi trường sau đại học và xác nhận nó.

	Thời gian học	Đơn vị chuyển đổi	Khác	Mức độ mua lại
Chương trình thạc sĩ	Tiêu chuẩn 2 năm	30 đơn vị trở lên	Vượt qua kỳ thi luận văn thạc sĩ	Bằng thạc sĩ

Bằng cấp chuyên nghiệp(Khóa học của Sư Phụ)	2 - 3 năm trở lên	30 đơn vị trở lên(Tùy thuộc vào trường đại học)	-	Bằng thạc sĩ(Chuyên nghiệp)
Tiến sĩ khóa học	Tiêu chuẩn 5 năm	30 đơn vị trở lên	Vượt qua kiểm tra và kiểm tra luận án tiến sĩ	Bác sĩ

● **Chi phí đi học cao học**

Bảng dưới đây là số tiền trung bình phải trả trong năm đầu tiên của một trường đại học tại Nhật Bản (sinh viên Nhật Bản).

Số tiền giao hàng năm đầu tiên là các chi phí để vào cổng bao gồm phí vào cửa, học phí, phí cơ sở và cơ sở, v.v., và số tiền hiển thị ở đây là chi phí trước khi áp dụng học bổng, v.v. .

■ **Khóa học thạc sĩ**

Quốc gia		¥ 817,800
Công khai		¥ 901,603
Riêng tư	Nghệ thuật	¥ 1,418,466
	Kỹ thuật	¥ 1,179,083
	Sức khỏe	¥ 1,128,053
	Khoa học	¥ 1,069,686
	Nông nghiệp / thú y	¥ 1,016,628
	Dược phẩm	¥ 1,026,211
	Công việc gia đình	¥ 964,087
	Văn hóa	¥ 939,167
	Khoa học xã hội	¥ 919,398
	Nhân văn	¥ 852,526
	Khoa học y học	¥ 867,683

■ **博士課程**

Quốc gia		¥ 817,800
Công khai		¥ 901,603
Riêng tư	Nghệ thuật	¥ 1,304,179
	Kỹ thuật	¥ 1,002,508
	Sức khỏe	¥ 1,046,670
	Khoa học	¥ 990,668
	Nông nghiệp / thú y	¥ 1,017,207
	Dược phẩm	¥ 897,208
	Công việc gia đình	¥ 961,218
	Văn hóa	¥ 901,551
	Khoa học xã hội	¥ 821,148
	Nhân văn	¥ 799,788
	Khoa học y học	¥ 699,625

Nguồn: MEXT / JASSO (Hướng dẫn sinh viên 2018-2019 tại Nhật Bản)

Ngoài các khoản thanh toán năm đầu tiên, bạn có thể đăng ký lệ phí kiểm tra đầu vào tại thời điểm nộp đơn, chi phí đi lại và chi phí lưu trú nếu bạn dự thi ở Nhật Bản ở nước ngoài, đi du lịch nếu bạn sống gần trường sau đại học mà bạn đăng ký Chi phí cho việc di chuyển sẽ được yêu cầu.

Mặc dù có vẻ tốn kém rất nhiều, nhưng có nhiều học bổng và giảm các loại học bổng khác nhau và Học phí của Tổ chức Dịch vụ Sinh viên Nhật Bản (JASSO), chính quyền địa phương, các tổ chức và trường sau đại học khác Ngoài ra còn có một hệ thống hỗ trợ Học phí gánh nặng ở Nhật Bản như hệ thống (30% cho toàn bộ học phí), vì vậy vui lòng kiểm tra trang web của từng trường để biết chi tiết hoặc hỏi trường sau đại học mà bạn chọn Vui lòng liên hệ.

Tùy thuộc vào loại học bổng, một số học bổng được trả sau khi nhập học. Ngoài số tiền được đưa vào trường, một ý tưởng tốt là điều tra khi nào và bao nhiêu và chi phí bao nhiêu, từ khi nào sử dụng hệ thống hỗ trợ có thể được sử dụng cho mục đích gì.

● Tài liệu cần thiết cho các ứng dụng trường đại học

Các tài liệu cần thiết phải nộp khác nhau tùy theo từng trường. Nếu trường bạn chọn được quyết định, vui lòng đảm bảo xác nhận các tài liệu cần thiết theo hướng dẫn ứng dụng, trang web, yêu cầu trực tiếp, v.v.

Tài liệu thường được yêu cầu cho nhiều kỳ thi tuyển sinh sau đại học như sau. Các tài liệu cần có thời gian để xuất bản và thời gian đăng bài khác nhau tùy theo vùng, vì vậy hãy chuẩn bị với một lề.

- 1: Đơn xin nhập học (trường sau đại học được xác định trước)
- 2: Giấy chứng nhận tốt nghiệp (dự kiến) của khoa đại học
- 3: Chứng chỉ lấy bằng thạc sĩ (dự kiến) * Đối với khóa học tiến sĩ
- 4: Bảng điểm của trường cuối cùng
- 5: Thư giới thiệu
- 6: Luận án nghiên cứu (tốt nghiệp) tại trường đại học gốc và tóm tắt
- 7: Kế hoạch nghiên cứu
- 8: Khác

Tùy thuộc vào trường đại học, có những nghiên cứu / chuyên ngành sau đại học mà ngôn ngữ bài giảng là "chỉ tiếng Nhật" hoặc "chủ yếu là tiếng Nhật". Do đó, có thể cần phải nộp chứng chỉ năng lực tiếng Nhật như EJU (EJU) hoặc JLPT (JLPT).

Tùy thuộc vào trường sau đại học, bạn cần tìm cho mình một cố vấn học tập (như giáo sư đại học, giảng viên sẽ hướng dẫn nghiên cứu lập kế hoạch và nghiên cứu) trước khi nộp đơn và được chấp nhận.

Người giám sát có thể lấy thông tin từ các cố vấn học tập từ trường đại học tại nhà của bạn, lấy thông tin từ các báo cáo tạp chí học thuật, cựu sinh viên quốc tế, nhà nghiên cứu từ nước nhà, v.v., và gửi một bài nghiên cứu trên trang web của trường sau đại học Trang web) "" J-GLOBAL (Trang web của Cơ quan Khoa học và Công nghệ Nhật Bản) ", v.v. Hãy tìm một cố vấn học tập phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu của bạn.

Nếu bạn tìm thấy một giáo viên giám sát, vui lòng đính kèm một câu cụ thể cụ thể hóa kết quả nghiên cứu của bạn cho đến nay, kế hoạch nghiên cứu trong tương lai, lý do chọn khoa và thư giới thiệu, vv của giám sát viên của bạn, v.v. Đó là mong muốn để gửi qua e-mail, vv Vì nó có thể không được trả lời ngay lập tức, chúng ta hãy tìm một bộ phận hoặc chuyên ngành mà bạn muốn có với thời gian.

● **Nội dung Thi tuyển sinh sau đại học**

Nội dung bài kiểm tra khác nhau đối với mỗi trường sau đại học, nhưng trong nhiều trường hợp, nó sẽ được thực hiện kết hợp với một số điều sau đây.

1: Kiểm tra tài liệu (hồ sơ ứng tuyển)

2: Kiểm tra khả năng học tập (kiểm tra viết của môn học chính hoặc được chỉ định)

3: Phỏng vấn (trực tiếp hoặc trực tuyến)

4: Tiểu luận và Viết

5: Kiểm tra miệng về các khóa học lớn (trực tiếp hoặc trực tuyến, điện thoại)

(3) Phỏng vấn, (5) Kiểm tra miệng về các môn học chính là nhiều trường thực hiện phương pháp lựa chọn hai giai đoạn, chỉ được thực hiện bởi những người nộp đơn thành công như (1) kiểm tra tài liệu và (2) kiểm tra khả năng học thuật.

Trong trường hợp đó, vì ngày thi có thể kéo dài vài ngày, nếu bạn nộp đơn từ bên ngoài Nhật Bản, hãy kiểm tra lịch thi và nội dung trước để bạn có thể ở lại trong suốt thời gian bao gồm cả kỳ thi thứ hai.

● **Tìm kiếm trường đại học sử dụng các cuộc họp và trang web giáo dục tiên tiến**

Đối với mỗi trường sau đại học bạn đi học cao học, điều kiện và sự chuẩn bị của nó là khác nhau.

Điều quan trọng là xác định loại nghiên cứu nào bạn muốn thực hiện sớm và tìm một trường đại học hoặc cố vấn học tập để nghiên cứu và liên hệ với họ. Nếu bạn không thể tìm thấy khoa hoặc khoa bạn muốn theo đuổi ngay lập tức, bạn có thể tìm một trường sau đại học, trường sau đại học, chuyên ngành, giám sát viên hoặc người hướng dẫn khác phù hợp với bạn bằng cách tham khảo ý kiến của giảng viên phụ trách tại trường đại học hoặc sau đại học của bạn Tôi không nghĩ vậy

Tìm kiếm một trường đại học là một cái gì đó mất nhiều thời gian hơn so với việc tìm kiếm một trường đại học. Hãy tiến hành tìm kiếm những ngôi trường có nhiều thời gian.

Để tìm một trường sau đại học, cũng nên sử dụng một " Các buổi hướng dẫn về trường học dành cho sinh viên nước ngoài " nơi nhiều trường tập trung tại một nơi.

Để tìm một trường sau đại học, cũng nên sử dụng một " Các buổi hướng dẫn về trường học dành cho sinh viên nước ngoài " nơi nhiều trường tập trung tại một nơi.

Vì tôi có thể nói chuyện trực tiếp với người phụ trách trường, tôi có thể biết những điều bạn muốn biết chi tiết tại chỗ mà không phải tương tác với trường nhiều lần bằng e-mail, v.v.

Khi chọn một trường có nguyện vọng, chúng ta hãy thử sử dụng một phiên họp ngắn để nhập học vào trường đại học hoặc một trang web để nhập học vào trường đại học.

留学生のための「大学」進学基本情報(越)

"Đại học" cho sinh viên quốc tế

Đó là Thông tin cơ bản cho sinh viên quốc tế nước ngoài để tiến tới "đại học". Hãy sẵn sàng để đến trường đại học bằng cách kiểm tra sơ bộ các đặc điểm của các trường đại học Nhật Bản, điều kiện ứng dụng chính, phương pháp thi tuyển sinh, chi phí, v.v.

● Đặc điểm của "trường đại học Nhật Bản"

Có ba loại trường đại học ở Nhật Bản: "quốc gia" được thành lập bởi quốc gia, "công cộng" được thành lập bởi chính quyền địa phương, v.v., tập đoàn trường học hoặc "tư nhân" được thành lập bởi tập đoàn.

Tại Nhật Bản, khoảng 80% trong số họ là các trường đại học tư nhân. Ngoài ra, mặc dù một số trường đại học bước vào tháng 9 đến tháng 10, hầu hết các trường đều vào đại học vào tháng 4.

Mặc dù thời gian nghiên cứu là bốn năm về nguyên tắc, nhưng đó là sáu năm trong trường hợp y học, nha khoa, một số dược lý và thú y với mục tiêu là đạt được trình độ chuyên môn quốc gia, v.v.

Trong số một số tổ chức giáo dục đại học, các trường đại học được định vị là trung tâm học thuật, là nơi để có được giáo dục cao và năng lực chuyên môn.

Trong giáo dục khóa học giáo dục tại các trường đại học Nhật Bản, cần bao gồm "1) kiến thức và hiểu biết về đa văn hóa, xã hội, tự nhiên, 2) các hoạt động trí tuệ như kỹ năng giao tiếp và kỹ năng giải quyết vấn đề, và" công nghệ mục đích chung "cần thiết cho nghề nghiệp và đời sống xã hội, "Thái độ / định hướng" như khả năng tự quản lý và làm việc nhóm, và (4) "kinh nghiệm học tập toàn diện và khả năng tư duy sáng tạo" có thể sử dụng toàn diện những điều này được khuyến nghị. .

Có một số tổ chức giáo dục ở Nhật Bản có tên rất giống với các trường đại học.

Một trong những điều chúng ta thường thấy là "Trường lớn" và "Trường trung học cơ sở". Trường tiểu học là một tổ chức giáo dục khác với trường đại học, và nó thường được sử dụng trong các cơ sở giáo dục và đào tạo. Tên của trường đại học không được quy định bởi pháp luật và bất kỳ tổ chức nào cũng có thể tự do sử dụng nó. Vì lý do đó, một số tổ chức không thể có được bất kỳ chức danh nào, chẳng hạn như chuyên nghiệp, cử nhân, thạc sĩ hoặc bằng cấp.

Tương tự, "trường đại học sau đại học" là một tên tương tự như trường đại học, nhưng đây là trường sau đại học không có trường đại học (khóa học đại học).

Cả hai đều có tên rất giống với trường đại học, vì vậy hãy kiểm tra chúng đúng cách để xem liệu chúng có thể học theo mục đích của bạn không.

Ở Nhật Bản, nó chủ yếu được thực hiện tại một trường đại học, nhưng một số khoa của trường đại học cũng có những trường chấp nhận "sinh viên nước ngoài". Nếu bạn muốn đăng ký vào sinh viên nghiên cứu đại học, bạn có thể liên hệ với giảng viên muốn nhận được hướng dẫn trước tại trường đại học chấp nhận sinh viên nghiên cứu đại học, và bạn chỉ có thể nghiên cứu tại trường đại học mong muốn bằng cách sàng lọc tài liệu nếu bạn có thắc mắc.

● Điều kiện cần thiết để vào đại học

Để vào đại học, cần phải đáp ứng một trong các điều kiện sau đây.

1: Những người đã hoàn thành khóa học 12 năm về giáo dục học đường ở nước ngoài

2: Những người đã vượt qua bài kiểm tra năng lực học tập tương đương với việc hoàn thành 12 năm ở nước ngoài và đạt đến 18 tuổi

3: Tại Nhật Bản, những người đã hoàn thành một trường nước ngoài được chỉ định là trường trung học nước ngoài tương đương và đã đủ 18 tuổi

4: Những người đã hoàn thành khóa học được chỉ định là Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ trong hơn 11 năm ở nước ngoài

5: Có bằng tú tài quốc tế, bằng Abitur, bằng tú tài của Pháp hoặc những người đã đạt đến 18 tuổi đáp ứng các kết quả được xác định bởi trường trong bài kiểm tra cấp độ GCEA

6: Những người đã hoàn thành khóa học 12 năm của các cơ sở giáo dục được công nhận bởi các nhóm đánh giá quốc tế (WASC, CIS, ACSI) và đạt 18 tuổi

7: Những người đã vượt qua kỳ thi chứng chỉ tốt nghiệp trung học và đạt 18 tuổi

8: Bằng cấp tham gia khác với các quy định trên của Luật Giáo dục Nhà trường đáp ứng bất kỳ điều kiện nào

9: Những người đã đủ 18 tuổi đã thừa nhận khả năng học tập bằng hoặc cao hơn những người tốt nghiệp trung học bằng cách kiểm tra cá nhân bằng cấp đầu vào tại trường.

Trong trường hợp các khóa học dưới 12 năm cho ※ 1 ~ 3, và nếu bạn chưa hoàn thành khóa học được chỉ định ở nước ngoài, cần hoàn thành thêm chương trình dự bị quy định hoặc cơ sở đào tạo của cơ sở đào tạo, v.v. Nó có thể

● **Điều kiện tốt nghiệp đại học và hoàn thành**

Những người tốt nghiệp sau khi đáp ứng các điều kiện sau đây sẽ được cấp "bằng cử nhân".

	Thời gian học	Đơn vị chuyển đổi
Khoa tổng hợp	4 năm	Hơn 124 đơn vị
Trường Dược (hệ thống 4 năm)	4 năm	188 đơn vị trở lên
Trường Y khoa / Trường Nha khoa	6 năm	188 đơn vị trở lên
Khoa Thú y	6 năm	182 đơn vị trở lên
Khoa Khoa học Dược (6 năm)	6 năm	186 đơn vị trở lên

Các đơn vị mua lại bao gồm các khóa học bắt buộc được chỉ định bởi các khoa hoặc bộ phận.

Ngoài ra, Khoa Dược có một khoa bốn năm và một khoa sáu năm, nhưng để có được bằng cấp cho một kỳ thi dược sĩ quốc gia, cần phải đi đến một khoa sáu năm.

Tùy thuộc vào loại bằng cấp, bao gồm dược sĩ, chuyên gia dinh dưỡng hành chính, bác sĩ, v.v., một số sinh viên tốt nghiệp không thể có được bằng cấp và chỉ có thể đạt được trình độ chuyên môn quốc gia. Khi tiếp tục vào trường với mục đích đạt được trình độ, hãy điều tra loại bước nào có sẵn trước khi có được bằng cấp.

● **Chi phí vào đại học**

Danh sách dưới đây là số tiền trung bình thanh toán năm đầu tiên của trường đại học Nhật Bản (sinh viên Nhật Bản).

Số tiền giao hàng năm đầu tiên là các chi phí để vào cổng bao gồm phí vào cửa, học phí, phí cơ sở và cơ sở, v.v., và số tiền hiển thị ở đây là chi phí trước khi áp dụng học bổng, v.v. .

	Quốc gia	¥817,800
	Công khai	¥932,519
Riêng tư	Khoa học y học	¥5,096,305
	Nha khoa	¥4,289,239
	Dược phẩm	¥2,082,020
	Khoa học nghệ thuật	¥1,651,260
	Khoa học sức khỏe	¥1,507,010
	Khoa học kỹ thuật	¥1,432,394
	Nông nghiệp · Thuốc thú y	¥1,360,046
	Giáo dục thể chất	¥1,276,559
	Kinh tế gia đình	¥1,250,145
	Văn học / Sư phạm	¥1,173,433
	Xã hội học và khoa học phúc lợi	¥1,149,000
	Pháp lý · Thương mại · Kinh tế	¥1,122,199
	Thần học / Phật học	¥1,099,235
	Khoa sinh viên quốc tế (khóa học 1 năm)	¥400,000~¥850,000
	Khoa sinh viên quốc tế (khóa học 1 năm rưỡi)	¥642,000~¥1,075,000
Khoa sinh viên quốc tế (khóa học 2 năm)	¥932,000~¥1,280,000	

Nguồn: MEXT / JASSO (Hướng dẫn sinh viên 2018-2019 tại Nhật Bản)

Ngoài các khoản thanh toán năm đầu tiên, còn có lệ phí kiểm tra đầu vào tại thời điểm nộp đơn, chi phí đi lại và chi phí lưu trú khi đến Nhật Bản từ nước ngoài, di chuyển nếu bạn sống gần một chuyên nghiệp bạn đăng ký và chi phí cho việc di chuyển được yêu cầu.

Ngoài ra, trong trường hợp thi tuyển sinh đại học, có nhiều phương thức thi tuyển sinh khác nhau như "thi tuyển Lựa chọn đặc biệt cho sinh viên quốc tế" "thi tuyển sinh chung" "đề thi tuyển sinh" "thi tuyển sinh AO". Tùy thuộc vào phương thức thi tuyển sinh, ngày thi, ngày công nhận, v.v., thời hạn giao hàng của lệ phí tuyển sinh sẽ khác nhau. Nếu thời hạn giao hàng không thể được thực hiện, thời hạn giao hàng có thể bị hủy. Xin lưu ý rằng bạn có thể phải trả lệ phí tuyển sinh cho các trường cuối cùng không vào trường tùy theo lịch thi tuyển sinh khi thi nhiều trường.

Mặc dù có vẻ tốn khá nhiều tiền để vào đại học, có khả năng sẽ phải chịu một khoản chi phí đáng kể, nhưng các tổ chức khác nhau, bao gồm Tổ chức Dịch vụ Sinh viên Nhật Bản (JASSO), nhiều học bổng và Học phí (30% Ngoài ra còn có một hệ thống hỗ trợ gánh nặng Học phí, chẳng hạn như ~ toàn bộ số tiền). Vui lòng kiểm tra trang web của từng trường để biết chi tiết hoặc liên hệ với trường đại học bạn chọn.

Một số học bổng chỉ có thể được sử dụng cho một mục đích cụ thể, vì vậy khi bạn kiểm tra cái gì và khi nào và chi phí bao nhiêu ngoài số tiền bạn sẽ trả cho trường, và khi nào bạn có thể thấy bạn có thể sử dụng bao nhiêu tiền cho hệ thống hỗ trợ chi phí Nó sẽ tốt thôi

● **Tài liệu cần thiết cho ứng dụng đại học**

Các tài liệu cần thiết phải nộp khác nhau tùy theo từng trường. Nếu trường được quyết định, vui lòng đảm bảo xác nhận các tài liệu cần thiết theo hướng dẫn ứng dụng, trang web, yêu cầu trực tiếp, v.v.

Tài liệu thường được yêu cầu cho nhiều kỳ thi tuyển sinh đại học như sau. Các tài liệu cần có thời gian để xuất bản và thời gian đăng bài khác nhau tùy theo vùng, vì vậy hãy chuẩn bị với một lề.

- 1: Đơn xin nhập học (do trường chỉ định)
- 2: Giấy chứng nhận tốt nghiệp (tương lai) của trường trung học phổ thông ở nước bạn
- 3: Bảng điểm hồ sơ học tập của trường trung học phổ thông hoặc trường cuối cùng của bạn
- 4: Thư giới thiệu của hiệu trưởng hoặc giảng viên của trường trung học phổ thông
- 5: Khả năng tiếng Nhật hoặc chứng chỉ năng lực tiếng Anh
- 6: Khác (Tài liệu liên quan đến Người bảo lãnh v.v.)

Là chứng chỉ về trình độ tiếng Nhật, kết quả của "TOEFL®", "TOEIC®", "IELTS", v.v. là chứng chỉ về trình độ tiếng Anh như "Kỳ thi EJU cho EJU" (JLPT) Trình thường được yêu cầu.

Có những trường đại học và khoa đại học chỉ có thể tốt nghiệp bằng tiếng Anh, nhưng nhiều trường đại học Nhật Bản sẽ chỉ giảng bài bằng tiếng Nhật. Nếu bạn lo lắng về tiếng Nhật, bạn cũng nên cân nhắc đăng ký vào một tổ chức ngôn ngữ Nhật Bản gắn liền với trường đại học "Khoa sinh viên quốc tế (Khoa nghiên cứu Nhật Bản)" trước khi tham dự kỳ thi đại học.

● Nội dung Thi tuyển sinh đại học

Mặc dù cũng có thể thực hiện các bài kiểm tra giống như các kỳ thi Nhật Bản, nhiều trường đại học thực hiện các bài kiểm tra đặc biệt cho sinh viên quốc tế.

Mặc dù nội dung kiểm tra khác nhau tùy thuộc vào trường đại học, trong nhiều trường hợp, một sự kết hợp sau đây sẽ được thực hiện.

- 1: Kiểm tra tài liệu (hồ sơ ứng tuyển)
- 2: Kiểm tra năng lực học tập (kiểm tra viết các môn học được chỉ định)
- 3: Phỏng vấn (trực tiếp hoặc trực tuyến)
- 4: Tiểu luận và Viết
- 5: Kiểm tra liên quan đến các khả năng và năng khiếu khác, vv
- 6: Kỳ thi trung tâm thi đại học

(3) Có những trường tiến hành phương pháp lựa chọn hai bước mà chỉ những người đã vượt qua như (1) kiểm tra tài liệu và (2) kiểm tra khả năng học thuật mới được thực hiện. Trong trường hợp đó, ngày thi có thể kéo dài vài ngày, vì vậy nếu bạn đăng ký từ bên ngoài Nhật Bản và tham gia kỳ thi tại Nhật Bản, vui lòng chuẩn bị lịch thi và chi tiết để bạn có thể ở lại trong suốt thời gian bao gồm cả kỳ thi thứ hai Hãy kiểm tra kỹ.

Đối với kỳ thi tuyển sinh đại học Nhật Bản, có nhiều phương pháp thi có sẵn. Một trong số đó là quyết định đỗ / trượt dựa trên kết quả của bài kiểm tra chung (6) Có một phương pháp gọi là kỳ thi tuyển sinh đại học. Trong trường hợp của các trường đại học quốc gia và công lập, Kỳ thi tuyển sinh Đại học thường được sử dụng làm kỳ thi đầu tiên trước khi làm bài kiểm tra cá nhân tại mỗi trường đại học. Trong trường hợp của một trường đại học tư, bạn có thể nộp đơn vào nhiều trường đại học trong một kỳ thi này.

Cũng có những trường đại học không có nhiều, nhưng đang thực hiện bài kiểm tra đầu vào trường tiếng Nhật được chỉ định.

Đây là một bài kiểm tra rất đặc biệt mà chỉ những sinh viên trường tiếng Nhật được chỉ định học đại học mới có thể thực hiện. Mặc dù có những hạn chế về số lượng người có thể làm bài kiểm tra từ mỗi trường dạy tiếng Nhật và các điều kiện để nộp đơn thường được đặt ra nghiêm ngặt, đây là một

phương pháp kiểm tra có tỷ lệ đỗ cao. Nếu bạn đã đăng ký vào một trường dạy tiếng Nhật, bạn có thể muốn kiểm tra xem đề xuất trường được chỉ định có đến không.

● **Tìm kiếm trường đại học bằng cách sử dụng các cuộc họp và trường đại học**

Các trường đại học Nhật Bản cần quyết định các khoa và phòng ban mong muốn tại thời điểm nộp đơn. Mặc dù bạn có thể chuyển sang một khoa hoặc bộ phận khác sau khi đăng ký, rất khó khăn khi bạn cần làm bài kiểm tra để thành lập, hoặc bạn đã quyết định những khoa hoặc bộ phận nào bạn có thể chuyển.

So sánh các khoa và phòng ban nơi bạn muốn học từ sớm, trường nào bạn có thể học, trường nào bạn có thể học và liệu hệ thống hỗ trợ cho sinh viên quốc tế như Chế độ học bổng và ký túc xá có đáng kể không. Điều quan trọng là phải kiểm tra chắc chắn liệu có thể tiếp tục trong 4 hoặc 6 năm hay không. Khi học loại trường nào, tất nhiên điều quan trọng là phải tham khảo ý kiến của giáo viên của trường bạn sẽ đến hoặc những người bạn biết, nhưng bằng cách chỉ định các điều kiện trên trang web như "アクセス日本留学" Hãy tham gia "Các buổi hướng dẫn về trường học dành cho sinh viên nước ngoài" mà bạn có thể thử hoặc nói chuyện trực tiếp với người phụ trách trường đại học.

Và, nếu bạn tìm thấy một số trường bạn quan tâm, hãy tham gia "Cơ sở mở", v.v. càng nhiều càng tốt và hãy nhìn vào mắt bạn. Bằng cách thực sự đi học, bạn có thể thấy một sự hấp dẫn khác.

留学生のための「短期大学」進学基本情報(越)

Thông tin xét tuyển vào "Trường cao đẳng" dành cho sinh viên quốc tế

Đó là Thông tin cơ bản cho sinh viên quốc tế nước ngoài để tiến tới "trường cao đẳng cơ sở". Hãy sẵn sàng cho giáo dục đại học cơ sở bằng cách kiểm tra đại khái các đặc điểm của trường cao đẳng Nhật Bản, điều kiện ứng dụng chính, phương pháp thi tuyển sinh, chi phí, v.v.

● Các tính năng của "Trường cao đẳng" tại Nhật Bản

Có hai loại trường cao đẳng tại Nhật Bản: "công cộng" được thành lập bởi chính quyền địa phương, v.v., tập đoàn trường học hoặc "tư nhân" được thành lập bởi một công ty. Hiện nay, không có trường quốc gia, chủ yếu là trường tư.

Thời hạn của nghiên cứu là hai năm về nguyên tắc, nhưng trong trường hợp của một trường học nhằm đạt được trình độ chuyên môn quốc gia như công nghệ y tế và điều dưỡng, nó sẽ là ba năm.

Cao đẳng cơ sở là một tổ chức giáo dục đại học quen thuộc trong khu vực, và là một tổ chức giáo dục trong đó giáo dục được tiếp thu tại trường đại học và giáo dục chuyên nghiệp dựa trên nó được thực hiện trong một khoảng thời gian ngắn.

Kể từ khi thành lập, trường cao đẳng cơ sở tại Nhật Bản đã đóng một vai trò là nơi phổ biến phụ nữ về giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp thực tế. Do đó, khoảng 30% trường học hiện là nữ Junior College. Có nhiều trường cao đẳng trong các lĩnh vực khác nhau, nhưng có nhiều trường đào tạo giáo viên mẫu giáo, giáo viên mẫu giáo, chuyên gia dinh dưỡng và nhân viên chăm sóc có nhiều lao động nữ vì có nhiều phụ nữ.

Có những trường được đặt tên là "khoa đại học cơ sở" trong một phần của trường có trường đại học, nhưng "trường cao đẳng" cũng được đặt tên là "khoa cao đẳng", không phải là một khoa phù hợp với các khoa của trường đại học. Mỗi trường sẽ là cùng một trường cao đẳng.

Sự khác biệt giữa cao đẳng và đại học là chính sách hướng dẫn của nó. Đặc điểm đặc trưng của chính sách hướng dẫn của các trường cao đẳng là: (1) "Giáo dục nhóm nhỏ" với ít sinh viên hơn và giáo dục và hướng dẫn chính xác hơn, (2) củng cố các khả năng học tập cơ bản cho sinh viên dự định vào đại học và thích nghi với cuộc sống sinh viên "Giáo dục giáo dục" không chỉ hỗ trợ các môn học mà còn là "hệ thống giáo viên chủ nhiệm" để hỗ trợ cuộc sống của mỗi học sinh, "hướng dẫn huấn luyện" từ giáo dục nghệ thuật tự do, giáo dục chuyên nghiệp, giáo dục nghề nghiệp đến tiếp thu bằng cấp và hỗ trợ việc làm. Tôi sẽ

● Sự khác biệt giữa trường cao đẳng và chuyên nghiệp

Mặc dù đây là một trường cao đẳng dường như đóng vai trò gần với một chuyên nghiệp, chẳng hạn như thời hạn học tập và bằng cấp có thể có được, sau đây là những giá trị của trường cao đẳng.

1: Thành lập "bộ phận chính"

Chuyên ngành là một chương trình giảng dạy chỉ có thể đặt "đại học", "cao đẳng cơ sở" và "cao đẳng chuyên nghiệp" trong số các tổ chức giáo dục đại học.

Đây là một chương trình giảng dạy cho phép nghiên cứu sâu hơn về sinh viên tốt nghiệp hoặc những người có khả năng học tập như sinh viên tốt nghiệp, và số năm làm việc là một năm trở lên. Cho dù nó được cài đặt hay không phụ thuộc vào từng trường.

Hơn nữa, sau khi hoàn thành một khoa chính được chứng nhận có trình độ tương đương với giáo dục đại học gọi là "khoa được chứng nhận", bạn cũng có thể lấy bằng cử nhân tương đương với tốt nghiệp đại học sau khi thi .

2: Khóa học rộng sau khi tốt nghiệp

Trong trường hợp chuyên nghiệp, sau khi tốt nghiệp, công việc chủ yếu liên quan trực tiếp đến nội dung đã học, nhưng trong trường hợp của một trường cao đẳng, có rất nhiều sự lựa chọn, chẳng hạn như vào đại học hoặc học chuyên ngành trong trường đại học cơ sở .

Trong thực tế, khoảng 10% sinh viên tốt nghiệp đại học đi học cao hơn. Khoảng 50% sinh viên đại học đang theo học chuyển tiếp từ các trường cao đẳng. Điều này là do có nhiều trường cao đẳng trực thuộc trường đại học, và nó ở trong một môi trường dễ dàng để vào.

3: Tổ chức giáo dục gắn chặt với khu vực

Một trong những mục tiêu giáo dục của trường cao đẳng là "đào tạo nhân sự sẽ trở thành nền tảng của cộng đồng địa phương".

Khi học sinh đại học tiếp tục đạt tỷ lệ nhập học trung học tại quận của mình, trường cao đẳng nhằm mục đích "học hỏi từ học sinh địa phương và đóng góp cho doanh nghiệp địa phương". Do đó, có rất nhiều lời mời làm việc từ các công ty trong khu vực có mối quan hệ chặt chẽ với khu vực.

Có thể nói rằng đó là một công đức tuyệt vời cho các sinh viên quốc tế đang xem xét đến một khu vực nhất định tại Nhật Bản và đi làm.

● Điều kiện cần thiết để vào đại học

Một trong những điều kiện sau đây phải được thỏa mãn.

1: Những người đã hoàn thành khóa học 12 năm về giáo dục học đường ở nước ngoài

2: Những người đã vượt qua bài kiểm tra chứng chỉ năng lực học tập tương đương với việc hoàn thành 12 năm ở nước ngoài và đã đạt đến 18 tuổi

3: Tại Nhật Bản, những người đã hoàn thành một trường nước ngoài được chỉ định là trường trung học nước ngoài tương đương và đã đủ 18 tuổi

4: Những người đã hoàn thành khóa học được chỉ định là Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ trong hơn 11 năm ở nước ngoài

5: Có bằng tú tài quốc tế, bằng Abitur, bằng tú tài của Pháp hoặc những người đã đạt đến 18 tuổi đáp ứng các kết quả được xác định bởi trường trong bài kiểm tra cấp độ GCEA

6: Những người đã hoàn thành khóa học 12 năm của các cơ sở giáo dục được công nhận bởi các nhóm đánh giá quốc tế (WASC, CIS, ACSI) và đạt 18 tuổi

7: Những người đã vượt qua kỳ thi chứng chỉ tốt nghiệp trung học và đạt 18 tuổi

8: Luật giáo dục học đường Định nghĩa âm thanh Một người đáp ứng bất kỳ điều kiện nhập học nào khác ngoài các điều kiện trên

9: Những người đã thừa nhận rằng có khả năng học tập ngang bằng hoặc cao hơn so với những người tốt nghiệp trung học bằng cách kiểm tra cá nhân trình độ đầu vào tại trường, những người đạt đến 18 tuổi

Đối với * 1 đến 3, trong trường hợp chương trình giảng dạy dưới 12 năm và ở nước ngoài, nếu bạn chưa hoàn thành khóa học được chỉ định, bạn sẽ có thể hoàn thành chương trình giảng dạy dự bị hoặc cơ sở đào tạo của cơ sở đào tạo, v.v. Nó có thể là cần thiết.

● **Điều kiện tốt nghiệp và hoàn thành cao đẳng**

Đối với những người tốt nghiệp đáp ứng các điều kiện sau đây, bạn có thể kiếm được bằng "đại học cơ sở".

	Đơn vị chuyển đổi
Khóa học 2 năm	Hơn 62 tín chỉ
Khóa học 3 năm	93 đơn vị trở lên

Các khóa học bắt buộc được chỉ định bởi bộ phận được bao gồm trong các đơn vị mua lại. Ngoài ra, bạn có thể cần phải có một thời gian đào tạo thực tế nhất định để có được bằng cấp.

● **Chi phí vào đại học**

Danh sách dưới đây là số tiền trung bình của năm đầu tiên Nhật Bản (sinh viên Nhật Bản) của Junior College tại Nhật Bản.

Số tiền giao hàng năm đầu tiên là các chi phí để vào cổng bao gồm phí vào cửa, học phí, phí cơ sở và cơ sở, v.v., và số tiền hiển thị ở đây là chi phí trước khi áp dụng học bổng, v.v. .

	Công khai	¥ 604,973
Riêng tư	Khoa học nghệ thuật	¥ 1,349,001
	Kỹ thuật	¥ 1,244,692
	Khoa học và khoa học	¥ 1,131,515
	Nhân văn	¥ 1,094,436
	Giáo dục và chăm sóc trẻ em	¥ 1,101,093
	Kinh tế gia đình	¥ 1,098,724
	Pháp lý · Thương mại · Kinh tế · Xã hội học	¥ 1,080,987
	Giáo dục thể chất	¥ 1,043,429

Nguồn: MEXT / JASSO (Hướng dẫn sinh viên 2018-2019 tại Nhật Bản)

Ngoài các khoản thanh toán năm đầu tiên, còn có lệ phí nộp đơn áp dụng tại thời điểm nộp đơn, chi phí đi lại và chi phí lưu trú nếu bạn dự thi ở Nhật Bản ở nước ngoài, chi phí đi lại nếu bạn sắp sống gần một trường cao đẳng bạn đăng ký và chi phí cho việc di chuyển được yêu cầu.

Một số học bổng không thể được sử dụng cho những điều này, vì vậy bạn có thể muốn kiểm tra những gì bạn sẽ chi tiêu khi nào và bao nhiêu ngoài những gì bạn có thể đặt ở trường, và khi nào và bao nhiêu bạn có thể sử dụng hệ thống hỗ trợ chi phí.

● **Tài liệu cần thiết để đăng ký tại Junior College**

Các tài liệu cần thiết phải nộp khác nhau tùy theo từng trường. Nếu trường được quyết định, vui lòng đảm bảo xác nhận các tài liệu cần thiết theo hướng dẫn ứng dụng, trang web, yêu cầu trực tiếp, v.v.

Tài liệu thường được yêu cầu cho nhiều kỳ thi tuyển sinh đại học như sau. Các tài liệu cần có thời gian để xuất bản và thời gian đăng bài khác nhau tùy theo vùng, vì vậy hãy chuẩn bị với một lề.

- 1: Đơn xin nhập học (do trường chỉ định)
- 2: Giấy chứng nhận tốt nghiệp (tương lai) của trường trung học phổ thông ở nước bạn
- 3: Bảng điểm hồ sơ học tập của trường trung học phổ thông hoặc trường cuối cùng của bạn
- 4: Thư giới thiệu của hiệu trưởng hoặc giảng viên của trường trung học từ nước bạn

5: Khả năng tiếng Nhật hoặc chứng chỉ năng lực tiếng Anh

Là chứng chỉ về trình độ tiếng Nhật, kết quả của "TOEFL®", "TOEIC®", "IELTS", v.v. là chứng chỉ về trình độ tiếng Anh như "Kỳ thi EJU cho EJU" (JLPT) Trình thường được yêu cầu.

Có những trường cao đẳng và khoa mà bạn chỉ có thể tốt nghiệp bằng tiếng Anh, nhưng nhiều trường cao đẳng Nhật Bản sẽ chỉ giảng bài bằng tiếng Nhật. Nếu bạn lo lắng về ngôn ngữ tiếng Nhật, bạn cũng nên cân nhắc đăng ký vào "Khoa sinh viên quốc tế (Khoa nghiên cứu Nhật Bản)" gắn liền với Junior College trước khi làm bài kiểm tra.

● Nội dung của Thi tuyển sinh đại học

Mặc dù cũng có thể thực hiện các bài kiểm tra tương tự như các kỳ thi của Nhật Bản, hầu hết các trường đều thực hiện các bài kiểm tra đặc biệt cho sinh viên quốc tế.

Mặc dù nội dung kiểm tra khác nhau đối với mỗi trường cao đẳng, nhưng trong nhiều trường hợp, một sự kết hợp sau đây được thực hiện.

1: Kiểm tra tài liệu (hồ sơ ứng tuyển)

2: Kiểm tra năng lực học tập (kiểm tra viết các môn học được chỉ định)

3: Phỏng vấn (trực tiếp hoặc trực tuyến)

4: Tiểu luận và Viết

5: Kiểm tra liên quan đến các khả năng và năng khiếu khác, vv

6: Kỳ thi trung tâm thi đại học

7: Kỹ năng thực hành (phụ thuộc vào bộ phận như piano và vẽ)

● Giáo dục đại học khám phá các trang web và trang web kiểm tra đầu vào

Đối với các trường cao đẳng tại Nhật Bản, cần phải quyết định các khoa và phòng ban mong muốn tại thời điểm nộp đơn.

Mặc dù có thể chuyển sang bộ phận hoặc khóa học khác sau khi đăng ký, rất khó khăn khi bạn cần làm bài kiểm tra để thành lập, hoặc bạn đã quyết định các khoa hoặc bộ phận nào bạn có thể chuyển.

các giảng viên và bộ phận có gì từ đầu trong lĩnh vực này bạn muốn tìm hiểu bản thân, cho dù học nếu bạn đi đến bất kỳ trường học, Chế độ học bổng , chẳng hạn như sự hiện diện hay vắng mặt của và ký túc xá, hơn hay không hệ thống hỗ trợ của sinh viên quốc tế là rất lớn nhìn, đó là để kiểm tra xem liệu có khả năng có thể tiếp tục tham dự hai năm hoặc thời gian ba năm là rất quan trọng.

Khi học loại trường nào, điều quan trọng là cũng như tham khảo ý kiến của giáo viên của trường mà bạn sẽ đến và người bạn biết, nhưng bạn có thể tìm kiếm trường bằng cách chỉ định các điều kiện trên trang web như " アクセス日本留学 " Hãy tham gia vào " Các buổi hướng dẫn về trường học dành cho sinh viên nước ngoài " nơi bạn có thể nói chuyện với người phụ trách trực tiếp của trường đại học.

Và, nếu bạn tìm thấy một số trường bạn quan tâm, hãy tham gia "Cơ sở mở", v.v. càng nhiều càng tốt và hãy nhìn vào mắt bạn. Bằng cách thực sự đi học, bạn có thể thấy một sự hấp dẫn khác.

留学生のための「専門職大学」進学情報(越)

Thông tin về việc vào các "trường cao đẳng chuyên nghiệp Nhật Bản" dành cho sinh viên quốc tế

Đó là Thông tin cơ bản cho sinh viên quốc tế nước ngoài để tiến tới "trường đại học chuyên nghiệp". Hãy sẵn sàng để vào đại học chuyên nghiệp bằng cách kiểm tra sơ bộ các đặc điểm của trường cao đẳng và đại học chuyên nghiệp Nhật Bản, điều kiện ứng dụng chính, phương pháp thi tuyển sinh, chi phí, v.v.

● Đặc điểm của "trường cao đẳng chuyên nghiệp Nhật Bản"

"Đại học chuyên nghiệp (cao đẳng chuyên ngành)" là một tổ chức giáo dục đại học mới ở Nhật Bản mới được thành lập từ năm tài chính 2019.

Mặc dù hai từ "chuyên ngành" và "đại học" được sử dụng, đó là một loại trường không thuộc về một trong hai, và là một tổ chức giáo dục đại học mới được cấp bằng "cử nhân (chuyên nghiệp)" khi bạn tốt nghiệp.

Không giống như giáo dục của các trường đại học và cao đẳng, những người nhấn mạnh vào giáo dục và nghiên cứu học thuật, trong thời đại thay đổi nhanh chóng, "Khả năng thực tế để sử dụng công nghệ và kiến thức có thể hoạt động như một lực lượng chiến đấu ngay lập tức" "Sức mạnh sáng tạo" tạo ra những thứ và dịch vụ mới mà không bị ràng buộc bởi những ý tưởng hiện có ". Mục tiêu của giáo dục là nuôi dưỡng nhân sự có cả hai.

Giáo dục của một trường đại học chuyên nghiệp là tính năng lớn nhất để làm trong một môi trường gần gũi với ngành công nghiệp.

Với sự hợp tác của các kỹ sư và các bên liên quan, những người tham gia vào các chuyên gia đòi hỏi chuyên môn, chúng tôi sẽ tiến hành giáo dục hợp tác với từng ngành. Do đó, có những điều khoản sao cho hơn 3 đến 40% tín chỉ tốt nghiệp được đào tạo thực tế và các môn học khác, đào tạo doanh nghiệp, v.v. được lấy ở hơn 10 tín chỉ tại các trường cao đẳng và hơn 20 tín chỉ ở trường đại học.

Hơn nữa, một trong những đặc điểm của các trường đại học chuyên nghiệp là chính sách tích cực chấp nhận nhiều sinh viên khác nhau như người đi làm so với các trường đại học nói chung. Tùy thuộc vào trường, bạn có thể chọn một phong cách học linh hoạt như có thể nhận được công việc một lần sau khi hoàn thành khóa học trước đó và sau đó đăng ký lại làm nhân viên xã hội vào khóa học thứ hai.

Có nhiều lĩnh vực chuyên ngành cho từng trường, nhưng nó có thể được thành lập như một trường đại học chuyên nghiệp trong bất kỳ lĩnh vực nào ngoài y học, nha khoa, dược phẩm sáu năm, thuốc thú y . Hiện tại, chỉ có ba trường dự kiến sẽ được mở, nhưng có một số trường dự kiến sẽ mở sau năm sau, cũng có những nền tảng của các tổ chức giáo dục mới được tạo ra theo yêu cầu của từng ngành, vì vậy trong tương lai Dự kiến các trường cao đẳng và đại học chuyên nghiệp về du lịch, thực phẩm, nông nghiệp, CNTT, v.v và các trường đại học chuyên ngành về tăng cường các ngành công nghiệp ở Nhật Bản sẽ tăng lên.

● Sự khác biệt giữa các trường đại học chuyên nghiệp và đại học, chuyên nghiệp

1: "Đại học" để học rộng, "đại học chuyên nghiệp" để học sâu

Sự khác biệt chính với các trường đại học nói chung là mục tiêu giáo dục và lĩnh vực nghiên cứu.

Các trường đại học tổng hợp được định vị là một nơi để có được giáo dục cao và năng lực chuyên môn. Đặc biệt trong khóa học đại học, chúng tôi hướng đến việc chấp nhận năng lực toàn diện để chấp nhận các nền văn hóa và môi trường khác nhau và tham gia với nhiều người khác nhau. Do đó, chúng tôi nghiên cứu chuyên ngành về các khoa và phòng ban đại học, mà còn giáo dục nghệ thuật tự do nói chung.

Mặt khác, các trường đại học chuyên nghiệp sẽ tự đào tạo để có được kiến thức và khả năng chuyên môn cao trong các ngành cụ thể với mục đích phát triển nguồn nhân lực, những người sẽ dẫn đầu lĩnh vực trong một ngành cụ thể.

Các trường cao đẳng chuyên nghiệp có lĩnh vực nghiên cứu hạn chế, vì vậy đồng thời, lựa chọn nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp cũng bị giới hạn ở một mức độ nào đó có sự khác biệt lớn. Có thể nói, đây là một tổ chức giáo dục hoàn hảo cho những người muốn đóng vai trò tích cực như một chuyên gia trong ngành, đã quyết định về ngành mà họ muốn

thăng tiến sau khi tốt nghiệp.

2: Sự khác biệt giữa chức danh và bằng cấp

Sự khác biệt lớn nhất từ chuyên nghiệp là sự khác biệt về bằng cấp và danh hiệu có thể đạt được sau khi hoàn thành. Khu vực nghiên cứu của trường đại học chuyên nghiệp gần với chuyên nghiệp, nhưng việc điều trị sau khi tốt nghiệp là khác nhau vì phân loại cài đặt là khác nhau. Sau khi hoàn thành chuyên nghiệp, bạn có thể kiếm được "danh hiệu" "chuyên nghiệp" "chuyên nghiệp nâng cao" và sau khi hoàn thành một trường đại học chuyên nghiệp, bạn sẽ được cấp "bằng" "cử nhân (chuyên nghiệp)".

Có một sự khác biệt giữa "danh hiệu" và "bằng cấp" và "danh hiệu" và "bằng cấp" được coi là tương đương ở Nhật Bản, nhưng chỉ có bằng cấp được quốc tế chấp nhận.

Ví dụ, một "chuyên gia tiên tiến" có được các kỹ năng nâng cao tại một chuyên nghiệp có thời hạn trên 4 năm trở lên và một "cử nhân" được trao sau khi hoàn thành một trường đại học thứ 4 (hoặc thứ 6) Mặc dù có thể đăng ký vào trường sau đại học, nhưng không phải lúc nào cũng có thể đi học cao học bên ngoài Nhật Bản.

● Điều kiện cần thiết để đăng ký vào một trường đại học chuyên nghiệp

Bởi vì nó được phân loại giống như trường đại học theo luật, nên cần phải đáp ứng một trong các điều kiện sau đây như với trường đại học.

- 1: Những người đã hoàn thành khóa học 12 năm về giáo dục học đường ở nước ngoài
- 2: Những người đã vượt qua bài kiểm tra năng lực học tập tương đương với việc hoàn thành 12 năm ở nước ngoài và đạt đến 18 tuổi
- 3: Tại Nhật Bản, những người đã hoàn thành một trường nước ngoài được chỉ định là trường trung học nước ngoài tương đương và đã đủ 18 tuổi
- 4: Những người đã hoàn thành khóa học được chỉ định là Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ trong hơn 11 năm ở nước ngoài
- 5: Có bằng tú tài quốc tế, bằng Abitur, bằng tú tài của Pháp hoặc những người đã đạt đến 18 tuổi đáp ứng các kết quả được xác định bởi trường trong bài kiểm tra cấp độ GCEA
- 6: Những người đã hoàn thành khóa học 12 năm của các cơ sở giáo dục được công nhận bởi các nhóm đánh giá quốc tế (WASC, CIS, ACSI) và đạt 18 tuổi
- 7: Những người đã vượt qua kỳ thi chứng chỉ tốt nghiệp trung học và đạt 18 tuổi
- 8: Bằng cấp tham gia khác với các quy định trên của Luật Giáo dục Nhà trường đáp ứng bất kỳ điều kiện nào
- 9: Những người đã đủ 18 tuổi đã thừa nhận khả năng học tập bằng hoặc cao hơn những người tốt nghiệp trung học bằng cách kiểm tra cá nhân bằng cấp đầu vào tại trường.

Trong trường hợp các khóa học dưới 12 năm cho ※ 1 ~ 3, và nếu bạn chưa hoàn thành khóa học được chỉ định ở nước ngoài, cần hoàn thành thêm chương trình dự bị quy định hoặc cơ sở đào tạo của cơ sở đào tạo, v.v. Nó có thể

● Điều kiện để tốt nghiệp và hoàn thành trường đại học chuyên nghiệp

Đối với những người tốt nghiệp đáp ứng các điều kiện sau đây, bạn sẽ được cấp bằng "Cử nhân (Chuyên nghiệp)" "Cử nhân Cao đẳng (Chuyên nghiệp)".

	Đơn vị chuyển đổi	Cao đẳng chuyên nghiệp
Bằng cấp	Cử nhân (chuyên nghiệp)	Cao đẳng chuyên nghiệp (chuyên nghiệp)
Thời gian làm việc	4 năm	2 năm
Đơn vị chuyển đổi	Hơn 124 đơn vị	Hơn 62 tín chỉ
Trong số những môn học như đào tạo thực hành	Khoảng 38 đến 50 đơn vị trở lên	18 đơn vị - 25 đơn vị trở lên

Trong số này,	40 đơn vị	20 đơn vị
---------------	-----------	-----------

● Chi phí để vào một trường đại học chuyên nghiệp

Danh sách dưới đây là số tiền trung bình thanh toán năm đầu tiên của trường đại học Nhật Bản (sinh viên Nhật Bản). Số tiền giao hàng năm đầu tiên là các chi phí để vào cổng bao gồm phí vào cửa, học phí, phí cơ sở và cơ sở, v.v., và số tiền hiển thị ở đây là chi phí trước khi áp dụng học bổng, v.v. .

Mặc dù xu hướng của Học phí chung vẫn chưa được biết mặc dù số lượng trường vẫn còn ít và lĩnh vực còn hạn chế, các trường đại học chuyên nghiệp sử dụng các phương tiện và thiết bị mới nhất để học kiến thức chuyên môn, vì vậy Dự kiến Học phí sẽ tăng từ 20 đến 30% so với Học phí của trường đại học.

Học phí trông khá tốn không, nhưng bạn có thể sử dụng học bổng, chẳng hạn như trong cùng một cách như Đại học Tổ chức Dịch vụ Sinh viên Nhật Bản (JASSO), cho mỗi trường, học bổng khác nhau và Học phí miễn giảm của (học phí Ngoài ra còn có một hệ thống hỗ trợ Học phí Nhật Bản như 30% ~ giá đầy đủ, v.v. Vui lòng kiểm tra trang web của từng trường để biết chi tiết hoặc liên hệ với trường đại học chuyên nghiệp mà bạn chọn.

Riêng tư	Đại học tổng hợp	Đại học chuyên nghiệp
Khoa học nghệ thuật	¥ 1,651,260	¥ 1,980,000 ~ 2,140,000
Khoa học sức khỏe	¥ 1,507,010	¥ 1,800,000 ~ 1,950,000
Khoa học kỹ thuật	¥ 1,432,394	¥ 1,710,000 ~ 1,850,000
Nông nghiệp · Thuốc thú y	¥ 1,360,046	¥ 1,630,000 ~ 1,760,000
Giáo dục thể chất	¥ 1,276,559	¥ 1,520,000 ~ 1,650,000
Kinh tế gia đình	¥ 1,250,145	¥ 1,500,000 ~ 1,620,000
Văn học / Sư phạm	¥ 1,173,433	¥ 1,400,000 ~ 1,520,000
Xã hội học và khoa học phúc lợi	¥ 1,149,000	¥ 1,380,000 ~ 1,490,000
Pháp lý · Thương mại · Kinh tế	¥ 1,122,199	¥ 1,340,000 ~ 1,450,000
Thần học / Phật học	¥ 1,099,235	¥ 1,320,000 ~ 1,430,000

Nguồn: Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ / JASSO (Hướng dẫn sinh viên 2018-2019 tại Nhật Bản)
 Học phí học đại học chuyên nghiệp: ACCESS LEAD Co., Ltd.

Bên cạnh các khoản thanh toán năm đầu tiên, nếu bạn sẽ sống bằng phí kiểm tra đầu vào tại thời điểm nộp đơn, chi phí đi lại và chi phí lưu trú khi bạn đến Nhật Bản từ nước ngoài, sống gần một trường đại học chuyên nghiệp bạn đăng ký Nó sẽ chi phí chi phí cho việc di chuyển hoặc di chuyển trong.

Một số học bổng không thể được sử dụng cho những điều này, vì vậy bạn có thể muốn kiểm tra xem bạn sẽ chi tiêu vào lúc nào và bao nhiêu ngoài số tiền bạn phải trả cho trường và khi nào và bao nhiêu bạn có thể sử dụng hệ thống hỗ trợ chi phí.

● Tài liệu cần thiết cho việc áp dụng các trường đại học chuyên nghiệp

Giống như bằng cấp của ứng viên, dự kiến rằng việc nộp cùng một tài liệu như trường đại học cũng sẽ được yêu cầu. Các tài liệu cần thiết phải nộp khác nhau tùy theo từng trường. Nếu trường được quyết định, vui lòng đảm bảo xác nhận các tài liệu cần thiết theo hướng dẫn ứng dụng, trang web, yêu cầu trực tiếp, v.v.

Tài liệu thường được yêu cầu cho kỳ thi tuyển sinh đại học như sau. Các tài liệu cần có thời gian để xuất bản và thời gian đăng bài khác nhau tùy theo vùng, vì vậy hãy chuẩn bị với một lề.

- 1: Đơn xin nhập học (do trường chỉ định)
- 2: Giấy chứng nhận tốt nghiệp (tương lai) của trường trung học phổ thông ở nước bạn
- 3: Bảng điểm hồ sơ học tập của trường trung học phổ thông hoặc trường cuối cùng của bạn
- 4: Thư giới thiệu của hiệu trưởng hoặc giảng viên của trường trung học phổ thông

5: Khả năng tiếng Nhật hoặc chứng chỉ năng lực tiếng Anh

6: Khác (Tài liệu liên quan đến Người bảo lãnh v.v.)

Là chứng chỉ về trình độ tiếng Nhật, kết quả của "TOEFL®", "TOEIC®", "IELTS", v.v. là chứng chỉ về trình độ tiếng Anh như "Kỳ thi EJU cho EJU" (JLPT) Trình thường được yêu cầu.

● Nội dung Thi tuyển sinh đại học chuyên nghiệp

Nó dự kiến sẽ là nội dung tương tự như trường đại học ở đây.

Mặc dù cũng có thể thực hiện bài kiểm tra tương tự như một người kiểm tra Nhật Bản trong trường hợp của một trường đại học tổng hợp, có những trường hợp thực hiện một kỳ thi đặc biệt cho sinh viên quốc tế. Ngoài ra, nội dung của kỳ thi khác nhau giữa các trường, nhưng trong nhiều trường hợp, một sự kết hợp của những điều sau đây sẽ được thực hiện.

1: Kiểm tra tài liệu (hồ sơ ứng tuyển)

2: Kiểm tra năng lực học tập (kiểm tra viết các môn học được chỉ định)

3: Phỏng vấn (trực tiếp hoặc trực tuyến)

4: Tiểu luận và Viết

5: Kiểm tra liên quan đến các khả năng và năng khiếu khác, v.v

6: Kỳ thi trung tâm thi đại học

(3) Có những trường tiến hành phương pháp lựa chọn hai bước mà chỉ những ứng viên thành công như (4) kiểm tra tài liệu và (2) kiểm tra khả năng học thuật mới được thực hiện. Trong trường hợp đó, vì ngày thi có thể kéo dài vài ngày, nếu bạn nộp đơn từ bên ngoài Nhật Bản và tham gia kỳ thi tại Nhật Bản, vui lòng chuẩn bị lịch thi và nội dung để bạn có thể ở lại trong suốt thời gian bao gồm cả kỳ thi thứ hai trước Hãy kiểm tra kỹ.

Dự kiến các trường đại học chuyên nghiệp sẽ quan tâm nhiều hơn đến động lực học tập trong lĩnh vực này vì chuyên môn của họ trong các lĩnh vực cụ thể. Tại sao bạn quyết định tiến tới lĩnh vực đó, loại kiến thức và công nghệ nào bạn muốn học sau khi nhập học, loại phương pháp mới nào bạn muốn làm trong lĩnh vực đó sau khi tốt nghiệp, v.v. Điều quan trọng là giữ cho nó có tổ chức.

● Tìm kiếm đại học chuyên nghiệp bằng cách sử dụng các hội thảo và trang web nâng cao

Các trường cao đẳng chuyên nghiệp Nhật Bản cần quyết định khoa hoặc khóa học mong muốn tại thời điểm nộp đơn. Đặc biệt, các trường đại học chuyên nghiệp tiến hành "nghiên cứu chuyên ngành trong các lĩnh vực cụ thể", vì vậy từ sớm nhất để nó không khác với nội dung học tập tôi nghĩ, ... lĩnh vực tôi muốn học Có khả năng có thể tiếp tục so sánh xem hệ thống hỗ trợ dành cho sinh viên quốc tế có đầy đủ như bộ phận hoặc bộ phận nào, trường học gì, Chế độ học bổng, sự hiện diện của ký túc xá, v.v. Điều quan trọng là phải kiểm tra xem có hay không.

Khi học loại trường nào, điều quan trọng là cũng như tham khảo ý kiến của giáo viên của trường mà bạn sẽ đến và người bạn biết, nhưng bạn có thể tìm kiếm trường bằng cách chỉ định các điều kiện trên trang web như " アクセス 日本留学 " Hãy tham gia " Các buổi hướng dẫn về trường học dành cho sinh viên nước ngoài " nơi bạn có thể nói chuyện trực tiếp với người phụ trách trường đại học chuyên nghiệp.

Sau đó, nếu bạn tìm thấy một số trường bạn quan tâm, bạn nên tham gia "Ghi danh kinh nghiệm" hoặc "Mở trường" càng nhiều càng tốt và hãy nhìn vào mắt bạn. Bằng cách thực sự đi học, bạn có thể thấy một sự hấp dẫn khác.

留学生のための「専門学校」進学基本情報(越) Thông tin tuyển sinh vào "chuyên nghiệp" cho sinh viên quốc tế

Đó là Thông tin cơ bản cho sinh viên quốc tế nước ngoài để tiến tới "chuyên nghiệp". Hãy bắt đầu chuẩn bị cho giáo dục chuyên nghiệp bằng cách kiểm tra đại khái các đặc điểm của chuyên nghiệp Nhật Bản, điều kiện ứng dụng chính, phương pháp thi tuyển sinh, chi phí, v.v.

● Đặc điểm của "chuyên nghiệp" tại Nhật Bản

Có ba loại chuyên nghiệp ở Nhật Bản: "Quốc gia" được thành lập bởi quốc gia, "công cộng" được thành lập bởi chính quyền địa phương, vv, tập đoàn trường học hoặc "tư nhân" được thành lập bởi công ty. Hầu hết các chuyên nghiệp Nhật Bản là trường tư.

Thời hạn của nghiên cứu là hai năm về nguyên tắc, nhưng trong trường hợp của một trường học nhằm đạt được trình độ chuyên môn quốc gia như công nghệ y tế và điều dưỡng, nó sẽ là ba đến bốn năm. Ngoài ra, trong khóa học mà bạn có thể đạt được danh hiệu "chuyên gia tiên tiến" để có được các kỹ năng nghề nâng cao, thời hạn học sẽ là hơn 4 năm.

chuyên nghiệp đúng là một tổ chức giáo dục đại học gọi là "khóa học chuyên ngành dạy nghề" với mục đích nuôi dưỡng các kỹ năng cần thiết cho nghề nghiệp hoặc đời sống thực tế, hoặc cải thiện di sản văn hóa. Cụ thể, chúng tôi cung cấp giáo dục để có được bằng cấp và kỹ năng kết nối trực tiếp với nghề nghiệp.

Mỗi chuyên nghiệp Nhật Bản được chia thành tám khu vực, mỗi khu vực được phân loại như sau.

Lĩnh vực	Chi tiết học tập
Lĩnh vực công nghiệp	Xây dựng · Xây dựng · Ô tô · Máy · Robot · Điện · Trò chơi · Máy tính
Lĩnh vực nông nghiệp	Nông nghiệp · Cảnh quan · Kinh doanh hoa · Công nghệ sinh học · Công nghệ sinh học · Quản lý động vật
Lĩnh vực y tế	Điều dưỡng · vật lý trị liệu · trị liệu nghề nghiệp · phục hồi chức năng · vệ sinh răng miệng · khám lâm sàng
Lĩnh vực vệ sinh	Dinh dưỡng · Nấu ăn · Bánh kẹo · Bánh mì · Cắt tóc · Làm đẹp · Tạo dáng · Thẩm mỹ · Làm móng
Lĩnh vực giáo dục và phúc lợi xã hội	Phúc lợi chăm sóc điều dưỡng · phúc lợi xã hội · công dân cao cấp · chăm sóc trẻ em · giáo dục mầm non
Khu thực hành thương mại	Kinh doanh · quản lý · kế toán · kế toán · kế toán · thương mại · du lịch · tham quan · khách sạn
Lĩnh vực quần áo / nội địa	Thời trang · Kimono · Đan · Thủ công mỹ nghệ · Stylist
Lĩnh vực văn hóa / giáo dục	Manga · Anime · Diễn viên lồng tiếng · Âm nhạc · Thiết kế · Nhiếp ảnh · Phiên dịch · Thú cưng

Mặc dù sinh viên nước ngoài có xu hướng nới lỏng tình trạng cư trú (visa) để họ có thể dễ dàng tìm được việc làm tại Nhật Bản sau khi học tại một cơ sở giáo dục đại học ở Nhật Bản, tùy thuộc vào lĩnh vực, nó tương ứng với nghề nghiệp liên quan trực tiếp đến việc học. Một số nghề nghiệp chưa có tình trạng cư trú.

Khi quyết định đi học đại học, thật tốt khi tưởng tượng bạn muốn tiếp thu các kỹ năng và kiến thức ở nước bạn như thế nào hoặc muốn có một công việc ở Nhật Bản hay cách làm việc sau khi tốt nghiệp.

● **Các trường được phê duyệt và các trường không có giấy phép**

Khi chọn chuyên nghiệp để thi, hãy kiểm tra xem trường đó là trường được công nhận (chuyên nghiệp) hay trường không có giấy phép.

Sự khác biệt giữa các trường được công nhận và các trường không có giấy phép là liệu chúng có được cơ quan công quyền phê duyệt hay không. Bởi vì các trường không có giấy phép không phải là tổ chức giáo dục đại học của Nhật Bản, chúng tôi không thể có được danh hiệu "chuyên nghiệp" "chuyên nghiệp tiên tiến".

chuyên nghiệp là trường đáp ứng các tiêu chí nhất định được xác định bởi luật pháp Nhật Bản và được phê duyệt bởi thống đốc tỉnh, Hội đồng Giáo dục và Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ. Do đó, nó còn được gọi là "trường được ủy quyền".

Ngoài ra, tên " chuyên nghiệp " chỉ có thể được đặt tên bởi một trường được công nhận. Tuy nhiên, vì " chuyên nghiệp " không nhất thiết phải là một cái tên phải được đính kèm, ngay cả một chuyên nghiệp cũng có thể là tên của một trường như ○ ○ học viện hoặc ○ gakuen. Do đó, mặc dù tên là một trong những tiêu chí để biết liệu đó có phải là trường được ủy quyền hay không, xin vui lòng cẩn thận vì nó không thể được đánh giá bởi điều đó.

Đối với những khác biệt khác, trong trường hợp các trường không có giấy phép, bạn không thể sử dụng học bổng công, đi lại ngày học bình thường, sử dụng giảm giá sinh viên, chuyển đến các trường đại học, vào các trường sau đại học, vv

Tuy nhiên, vì đây là một ngôi trường được công nhận, nó không phải là một ngôi trường tồi bởi vì đây là một ngôi trường tốt, không có giấy phép. Có những trường làm giáo dục tiêu chuẩn cao ngay cả ở những trường không có giấy phép. Là một lợi thế của một trường học không có giấy phép, không có luật hạn chế nào liên quan đến giờ học, số lượng người hướng dẫn, thành tích, xây dựng trường học, vì vậy chúng tôi có thể chuẩn bị một chương trình học và môi trường học tập miễn phí.

● **chuyên nghiệp và cao đẳng chuyên nghiệp (cao đẳng chuyên nghiệp) · Sự khác biệt so với cao đẳng chuyên nghiệp và cao đẳng chuyên nghiệp (cao đẳng chuyên ngành) và cao đẳng rất giống nhau ở chỗ họ thực hiện giáo dục chuyên ngành nhấn mạnh vào thực tiễn, nhưng giá trị của các chuyên nghiệp như sau Tôi sẽ**

1: Chương trình giảng dạy linh hoạt phù hợp với thời đại

Đối với các trường cao đẳng chuyên nghiệp và cao đẳng cơ sở có tiêu chuẩn cài đặt được đặt ở cùng cấp độ với các trường đại học, việc thu hút các chuyên nghiệp là một cấu trúc chương trình giảng dạy linh hoạt do mức độ tự do cao của các tổ chức. Nó tương đối dễ dàng để thay đổi theo những gì thời đại yêu cầu, vì vậy bạn có thể có được công nghệ tiên tiến và phát triển giáo dục thực tế.

2: Môi trường giáo dục mà kỹ năng chiến đấu ngay lập tức

chuyên nghiệp trường hợp, đào tạo và giáo dục chuyên nghiệp tạo nên phần lớn các lớp. Bên cạnh đó, là một công nghệ người chủ yếu là hoạt động trong kinh nghiệm thực tiễn và nhiệm vụ hoạt động để hướng dẫn. Do đó, trong điều khoản sử dụng ngay lập tức mặc một trong những tổ chức khác nhau của giáo dục đại học, chuyên nghiệp có gì tốt hơn để. mối quan hệ chặt chẽ với từng ngành thông qua các nhà lãnh đạo gần trang web cũng là hấp dẫn.

3: Hợp tác doanh nghiệp bằng "khóa học thực hành chuyên nghiệp"

chuyên nghiệp trong một phần của Sở, có các Sở Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ Bộ đã được chứng nhận như là một "khóa học chuyên hành nghề".

Khóa học chuyên ngành thực hành nghề không phải là tên của khoa, mà là Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ chứng nhận cho các khoa hiện có. Các khoa được công nhận trong các khóa học chuyên ngành thực hành chuyên nghiệp hợp tác với các công ty, v.v, cũng như các cuộc biểu tình và đào tạo thực tế, cũng như đào tạo về thực hành giảng dạy không chỉ cho sinh viên, đánh giá trường học của các công ty và những người khác. Bằng cách được đánh giá từ bên ngoài, luôn luôn thực hiện một trình độ giáo dục cao, và hơn nữa, từ quan điểm của phía công ty, chúng ta có thể thực hiện "đào tạo nguồn nhân lực muốn trong lĩnh vực này". Vui lòng tham khảo một trong những lựa chọn của trường về việc có một khóa học chuyên ngành thực hành nghề.

● Điều kiện cần thiết để đăng ký vào chuyên nghiệp

Một trong những điều kiện sau đây phải được thỏa mãn.

- 1: Những người đã hoàn thành khóa học 12 năm về giáo dục học đường ở nước ngoài
- 2: Những người đã vượt qua bài kiểm tra chứng chỉ năng lực học tập tương đương với việc hoàn thành 12 năm ở nước ngoài và đã đạt đến 18 tuổi
- 3: Tại Nhật Bản, những người đã hoàn thành một trường nước ngoài được chỉ định là trường trung học nước ngoài tương đương và đã đủ 18 tuổi
- 4: Giữ bằng tú tài bằng tú tài quốc tế, Abitur, Pháp hoặc đã đủ 18 tuổi, đáp ứng các kết quả được xác định riêng bởi trường trong bài kiểm tra cấp độ GCEA
- 5: Những người đã hoàn thành khóa học 12 năm của các cơ sở giáo dục được công nhận bởi các nhóm đánh giá quốc tế (WASC, CIS, ACSI) và đã đạt đến 18 tuổi
- 6: Những người đã vượt qua kỳ thi tốt nghiệp trung học và đạt 18 tuổi
- 7: Những người đã thừa nhận rằng có khả năng học tập ngang bằng hoặc cao hơn so với những người tốt nghiệp trung học bằng cách kiểm tra cá nhân bằng cấp đầu vào tại trường, những người đạt đến 18 tuổi
- 8: Bất kỳ người nào đáp ứng bất kỳ điều kiện nhập học nào ngoài những điều kiện được nêu trong Luật Giáo dục của Trường

Trong trường hợp các khóa học dưới 12 năm cho ※ 1 ~ 3, và nếu bạn chưa hoàn thành khóa học được chỉ định ở nước ngoài, cần hoàn thành thêm chương trình dự bị quy định hoặc cơ sở đào tạo của cơ sở đào tạo, v.v. Nó có thể

● Điều kiện tốt nghiệp và hoàn thành chuyên nghiệp

Những người tốt nghiệp sau khi đáp ứng các điều kiện sau đây được trao danh hiệu "chuyên nghiệp" hoặc "chuyên nghiệp nâng cao".

	Chuyên gia	Chuyên gia cao cấp
Thời gian làm việc	Trên 2 năm	Trên 4 năm
Thời gian học	Hơn 1.700 giờ	Hơn 3.400 giờ
Hoàn thành chứng ch	Đánh giá điểm bằng cách kiểm tra v.v và xác nhận hoàn thành khóa học	

Hình thành chương trình giảng dạy	-	Chương trình học được tổ chức một cách có hệ thống
Sau khi hoàn thành		Trong trường hợp có được "chuyên gia", được phép vào đại học

Ngoài các bài kiểm tra khả năng học tập và sản xuất tốt nghiệp, ngày tham dự, vv có xu hướng được nhấn mạnh.

● **Chi phí vào chuyên nghiệp**

Bảng dưới đây là số lượng trung bình của việc giao hàng năm nhất của chuyên nghiệp tiếng Nhật (sinh viên Nhật Bản).

Số tiền giao hàng năm đầu tiên là các chi phí để vào cổng bao gồm phí vào cửa, học phí, phí cơ sở và cơ sở, v.v., và số tiền hiển thị ở đây là chi phí trước khi áp dụng học bổng, v.v. .

chuyên nghiệp đối với từng, nhiều học bổng và Học phí , chẳng hạn như ở Nhật Bản miễn của (30% xuống còn khoảng toàn bộ số tiền học phí) Học phí bởi vì có một hệ thống để hỗ trợ gánh nặng, để biết thêm thông tin kiểm tra trang web của mỗi trường hoặc, tham vọng các chuyên nghiệp xin vui lòng liên hệ với.

iêng tư	Lĩnh vực công nghiệp	¥ 1,262,667
	Lĩnh vực nông nghiệp	¥ 1,221,000
	Lĩnh vực y tế	¥ 1,372,143
	Lĩnh vực vệ sinh	¥ 1,487,250
	Lĩnh vực giáo dục và phúc lợi xã hội	¥ 1,159,500
	Khu thực hành thương mại	¥ 1,142,972
	Lĩnh vực quần áo / nội địa	¥ 1,042,000
	Lĩnh vực văn hóa / giáo dục	¥ 1,142,667

Nguồn: MEXT / JASSO (Hướng dẫn sinh viên 2018-2019 tại Nhật Bản)

Ngoài các khoản thanh toán năm đầu tiên, còn có lệ phí kiểm tra đầu vào tại thời điểm nộp đơn, chi phí đi lại và chi phí lưu trú khi đến Nhật Bản từ nước ngoài, di chuyển nếu bạn sống gần một chuyên nghiệp bạn đăng ký Và chi phí cho việc di chuyển được yêu cầu.

Một số học bổng không thể được sử dụng cho những điều này, vì vậy bạn có thể muốn kiểm tra những gì bạn sẽ chi tiêu khi nào và bao nhiêu ngoài những gì bạn có thể đặt ở trường, và khi nào và bao nhiêu bạn có thể sử dụng hệ thống hỗ trợ chi phí.

Ngoài ra, các trường cho phép áp dụng chung với các trường đại học và cao đẳng đang gia tăng.

Vì bạn có thể cung cấp các thủ tục đăng ký và lệ phí tuyển sinh sau khi chờ đợi một trường đại học hoặc cao đẳng công bố chấp nhận, hãy chắc chắn kiểm tra ngày đáo hạn thanh toán.

● **Tài liệu cần thiết cho ứng dụng chuyên nghiệp**

Các tài liệu cần thiết phải nộp khác nhau tùy theo từng trường. Nếu trường được quyết định, vui lòng đảm bảo xác nhận các tài liệu cần thiết theo hướng dẫn ứng dụng, trang web, yêu cầu trực tiếp, v.v.

Tài liệu thường được yêu cầu cho nhiều kỳ thi tuyển chuyên nghiệp như sau. Các tài liệu cần có thời gian để xuất bản và thời gian đăng bài khác nhau tùy theo vùng, vì vậy hãy chuẩn bị với một lề.

- 1: Đơn xin nhập học (do trường chỉ định)
- 2: Giấy chứng nhận tốt nghiệp (tương lai) của trường trung học phổ thông ở nước bạn
- 3: Bảng điểm của bảng điểm của trường cuối cùng ở nước bạn
- 4: Tỷ lệ tham gia / bảng điểm của tổ chức ngôn ngữ Nhật Bản (trong trường hợp sống ở Nhật Bản)
- 5: Chứng chỉ năng lực tiếng Nhật (trong trường hợp sống ở nước ngoài)

Có xu hướng dung nạp khả năng ngôn ngữ Nhật Bản so với các tổ chức giáo dục đại học khác.

Có nhiều chuyên nghiệp có khả năng học tập của Kỳ thi kiểm tra trình độ tiếng Nhật (JLPT) N2 (lớp 2) trở lên là điều kiện để nộp đơn, nhưng một số trường cung cấp hỗ trợ tiếng Nhật sau khi đăng ký ngay cả khi họ nộp N3 trở xuống tại thời điểm nộp đơn. Nếu bạn lo lắng về khả năng ngôn ngữ của Nhật Bản, bạn có thể muốn thử tìm kiếm một trường học đang tích cực hỗ trợ hỗ trợ đó.

Có rất nhiều cách sử dụng các kỳ thi tuyển sinh AO và các kỳ thi tuyển sinh khuyến nghị như là đặc điểm của kỳ thi tuyển sinh của một chuyên nghiệp. Trong trường hợp kỳ thi tuyển sinh AO, việc tham gia vào khuôn viên mở hoặc kỳ thi tuyển sinh nên tham gia trước vì tham gia trước vào khuôn viên mở và kỳ thi tuyển sinh đôi khi được coi là điều kiện của đơn đăng ký (kỳ thi tuyển sinh).

● Nội dung Thi tuyển sinh tại chuyên nghiệp

Mặc dù cũng có thể thực hiện bài kiểm tra tương tự như các kỳ thi của Nhật Bản, nhưng có những trường hợp thực hiện các kỳ thi đặc biệt dành cho sinh viên quốc tế. Ngoài ra, nội dung của kỳ thi khác nhau giữa các trường, nhưng trong nhiều trường hợp, một sự kết hợp của những điều sau đây sẽ được thực hiện.

- 1: Kiểm tra tài liệu (hồ sơ ứng tuyển)
- 2: Kiểm tra thành tích
- 3: Phỏng vấn
- 4: Viết
- 5: Kiểm tra năng khiếu
- 6: Thi thực hành
- 7: Kiểm tra tiếng Nhật

Mọi bài kiểm tra có xu hướng được đánh giá chủ yếu về 'ý thức mục đích', 'khả năng ngôn ngữ Nhật Bản và khả năng học tập để có thể đi đến lớp sau khi đăng ký' và 'động lực học tập'.

● Tìm kiếm các chuyên nghiệp sử dụng các hội thảo và trang web giáo dục

Các chuyên nghiệp Nhật Bản cần quyết định bộ phận hoặc khóa học mong muốn tại thời điểm nộp đơn. Đặc biệt, chuyên nghiệp sẽ học chuyên ngành về nội dung của khoa và khóa học, vì vậy nó khác với nội dung học tập tôi nghĩ vì vậy tôi không muốn học sớm hơn từ lĩnh vực mà tôi muốn học So sánh xem hệ thống hỗ trợ dành cho sinh viên quốc tế có đầy đủ hay không, chẳng hạn như khoa và khóa học, học trường nào, Chế độ học bổng và có hay không có ký túc xá, liệu có khả năng tiếp tục thông qua không Điều quan trọng là điều tra xem có hay không.

Khi học loại trường nào, điều quan trọng là cũng như tham khảo ý kiến của giáo viên của trường mà bạn sẽ đến và người bạn biết, nhưng bạn có thể tìm kiếm trường bằng cách chỉ định các điều kiện trên

trang web như " アクセス日本留学 " Hãy tham gia vào " Các buổi hướng dẫn về trường học dành cho sinh viên nước ngoài " nơi bạn có thể nói chuyện trực tiếp với nhân viên của chuyên nghiệp .

Sau đó, nếu bạn tìm thấy một số trường bạn quan tâm, bạn nên tham gia "Ghi danh kinh nghiệm" hoặc "Mở trường" càng nhiều càng tốt và hãy nhìn vào mắt bạn. Bằng cách thực sự đi học, bạn có thể thấy một sự hấp dẫn khác.

Mọi bài kiểm tra có xu hướng được đánh giá chủ yếu về 'ý thức mục đích', 'khả năng ngôn ngữ Nhật Bản và khả năng học tập để có thể đi đến lớp sau khi đăng ký' và 'động lực học tập'.

「日本留学試験(EJU)」を受験する前に知っておきたいこと(越)

Những điều cần biết trước khi dùng EJU

Kỳ thi tuyển sinh đại học Nhật Bản dành cho sinh viên quốc tế (EJU) là bài kiểm tra do Tổ chức dịch vụ sinh viên Nhật Bản (JASSO) thực hiện để đo lường trình độ tiếng Nhật và khả năng học thuật cơ bản (khoa học, môn học đại cương và toán học) của những người muốn học tại các trường học Nhật Bản. Nhiều trường học ở Nhật Bản sử dụng EJU để kiểm tra cho sinh viên quốc tế vào trường. Ngoài ra, nó cũng được sử dụng như một hướng dẫn về các kỹ năng ngôn ngữ tiếng Nhật cần thiết để hiểu các lớp học sau khi đăng ký và để chọn những người sẽ nhận được học bổng.

● **Kỳ thi tuyển sinh đại học Nhật Bản năm 2025 (Reiwa 7) dành cho sinh viên quốc tế**

Kỳ thi tuyển sinh đại học Nhật Bản dành cho sinh viên quốc tế (lần 1)

Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 10 tháng 2 đến ngày 6 tháng 3

Ngày thi: 15 tháng 6

Ngày công bố kết quả: 23 tháng 7

Kỳ thi tuyển sinh đại học Nhật Bản dành cho sinh viên quốc tế (lần 2)

Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 7 tháng 7 đến ngày 31 tháng 7

Ngày thi: 9 tháng 11

Ngày công bố kết quả: 17 tháng 12

*Nếu bạn đang tham gia kỳ thi ở Nhật Bản

● **Các trường sử dụng EJU**

Hơn một nửa các trường đại học Nhật Bản sử dụng điểm EJU để vào trường.

Trong các trường đại học quốc gia, hầu như tất cả các trường sử dụng nó. Hầu hết các chuyên nghiệp cũng đề cập đến kết quả của EJU hoặc JLPT để đánh giá khả năng tiếng Nhật của họ.

Số trường sử dụng Kỳ thi tuyển sinh đại học Nhật Bản dành cho sinh viên quốc tế (EJU) (tính đến tháng 2 năm 2022)

	Quốc gia	Công khai	Riêng tư	Tổng số
Đại học	79	56	345	479
Cao đẳng	-	9	94	103
Sau đại học	7	14	53	74
Đại học chuyên nghiệp	51	0	0	51
Trường chuyên nghiệp	0	2	190	192

※ Nghiên cứu của Tổ chức Dịch vụ Sinh viên Nhật Bản (JASSO)

● **Đối tượng và nội dung**

Câu hỏi chủ đề

Bạn có thể làm bài kiểm tra từ 1 đến 3 môn trong số 4 môn "Tiếng Nhật" và "Môn toàn diện", "Toán học" và "Khoa học" để đo khả năng học tập cơ bản.

"Các môn học toàn diện", "Toán học" và "Khoa học" dựa trên các hướng dẫn học tập của trường trung học Nhật Bản.

Không thể chọn cả "Khóa học chung" và "Khoa học" cùng một lúc. Các trường, khoa và khóa học khác nhau sử dụng các môn học khác nhau để thi vào trường. Vì vậy, hãy chắc chắn kiểm tra các môn học mà trường bạn muốn đăng ký đã chỉ định trước khi làm bài kiểm tra EJU.

Môn thi		Bảng câu hỏi
Người Nhật		Người Nhật
Khả năng học tập cơ bản	Chủ đề chung	Người Nhật Hoặc Tiếng anh (Lựa chọn)
	Toán học	
	Khoa học	

<Tiếng Nhật>

Chúng tôi sẽ đo lường khả năng của Nhật Bản (Học thuật · Tiếng Nhật) có thể đáp ứng các nghiên cứu tại các trường đại học ở Nhật Bản.

[Nội dung câu hỏi]

Các câu hỏi bao gồm ba lĩnh vực: viết, đọc hiểu và nghe hiểu/nghe và đọc hiểu. Thời gian và cách tính điểm là Mô tả (vấn đề viết) Phút (200 điểm) cho tổng cộng 400 điểm.

"Viết câu hỏi" chọn một trong hai hoặc nhiều chủ đề và trả lời câu hỏi với số lượng ký tự được chỉ định. Đọc hiểu, nghe hiểu và câu hỏi nghe hiểu đều ở dạng bảng đánh dấu.

"Câu hỏi đọc hiểu" được viết bằng tiếng Nhật với các câu trả lời được chọn làm câu hỏi viết.

Nghe câu hỏi hiểu bài trả lời các câu hỏi được nói trong khi xem những gì được viết trong cuốn sách mà các câu hỏi được viết. Trong nghe, tất cả các câu hỏi và câu trả lời được nói.

<Môn học toàn diện>

Đo lường các kỹ năng học tập cơ bản trong nhân văn trong 80 phút (trong số 200 điểm).

[Nội dung] Đây là một khóa học toàn diện kết hợp "Quyền công dân", "Địa lý" và "Lịch sử" được học tại các trường trung học Nhật Bản. Công dân là chủ thể liên quan đến chính trị, kinh tế và xã hội nói chung.

<Toán học>

Đo kỹ năng toán cơ bản của bạn trong 80 phút (trong số 200 điểm).

[Nội dung] Khóa học Either Khóa 1 (cơ bản, cơ bản) dành cho các khoa khoa học không yêu cầu nhiều toán học hoặc toán học, hoặc Khóa học 2 Gọi (nâng cao, nâng cao) cho sinh viên đại học yêu cầu toán cao Chọn

<Khoa học>

Trong 80 phút (trong số 200 điểm), bạn đo được khả năng học tập cơ bản của khoa học (vật lý, hóa học, sinh học) cần thiết cho việc học tại Khoa Khoa học.

【Nội dung câu hỏi】 Làm 2 bài kiểm tra từ 3 môn vật lý, hóa học và sinh học.

Khác với bài kiểm tra tiếng Nhật, bạn có thể chọn ngôn ngữ bạn muốn học từ tiếng Nhật và tiếng Anh.

Tuy nhiên, một số trường sẽ chỉ cho phép bạn làm bài kiểm tra bằng tiếng Nhật. Do đó, hãy chắc chắn kiểm tra các yêu cầu thi của trường bạn muốn (một trong đó mô tả những gì quan trọng khi bạn làm Thi tuyển sinh tại một trường đại học hoặc chuyên nghiệp).

Câu hỏi kiểm tra từ năm 2010 được công bố trên trang web EJU. Các đề thi khác có thể được mua tại các nhà sách lớn ở Nhật Bản. Hãy chuẩn bị cho kỳ thi.

* Học tập tại các tổ chức giáo dục đại học đại khái được chia thành các ngành khoa học và nhân văn. Các ngành học mới phù hợp với kỷ luật chung và xã hội hiện tại đòi hỏi việc học vượt ra khỏi ranh giới của khoa học và nhân văn. Khi thi EJU, hãy kiểm tra các môn học được chỉ định bởi trường bạn muốn đến.

Nghệ thuật tự do: dòng dõi học thuật chủ yếu nghiên cứu các hoạt động của con người như trường luật, khoa xã hội học, khoa quan hệ quốc tế

Khoa học: Một hệ thống học thuật chủ yếu nghiên cứu thế giới tự nhiên như một khoa kỹ thuật, khoa học, khoa y và nha khoa

● **Phương pháp đo**

1: Đăng ký khóa học luyện thi EJU của trường Nhật ngữ

Nhiều trường dạy tiếng Nhật đang chuẩn bị cho EJU. Một số trường có các khóa học dành riêng cho việc chuẩn bị EJU, trong khi những trường khác có các khóa luyện thi EJU cho kỳ thi tuyển sinh đại học. Tìm hiểu nếu có một khóa học bạn muốn.

2: Mua một cuốn sách câu hỏi

Có rất nhiều sách về EJU được bán trong các nhà sách lớn và mua sắm trực tuyến. Sách được chia cho từng đối tượng và bạn có thể mua chúng với giá khoảng 2.000 yên mỗi cuốn sách. Bạn có thể tìm thấy một số trang mẫu trên web, vì vậy hãy sử dụng các trang mẫu làm tài liệu tham khảo để tìm những trang phù hợp với bạn.

3: Làm bài kiểm tra thực hành

Chúng tôi khuyên bạn nên thực hiện "thử nghiệm giả" giả sử sản xuất thực tế vào ngày thử nghiệm. Nó cũng rất quan trọng để hiểu thời gian được sử dụng để giải quyết vấn đề và cảm giác của địa điểm trong ngày thi.

Bạn có thể chọn bất kỳ phương pháp nào, nhưng khi bạn học, đừng chắc chắn rằng câu trả lời là đúng, mà hãy kiểm tra lý do tại sao bạn mắc lỗi và đảm bảo Điều quan trọng là phải hiểu. Đừng để những vấn đề bạn không hiểu.

● **Tổng quan và lưu lượng thực hiện**

Được tổ chức hai lần một năm. Lần thứ nhất là vào tháng 6 và lần thứ hai là vào tháng 11.

	Phần 1	Phần 2
Ứng dụng	Tháng 2 đến tháng 3	Tháng 7
Biên lai nhận vé	Có thể	Tháng mười
Ngày thi	Tháng sáu	Tháng mười một
Biên nhận thông báo	Tháng 7	Tháng mười hai

Địa điểm thi

Nó được thực hiện tại 17 thành phố ở Nhật Bản và 17 thành phố ở nước ngoài. (Tính đến tháng 9 năm 2022)

<Nhật Bản>

Hokkaido, Tỉnh Miyagi, Tỉnh Gunma, Tỉnh Saitama, Tỉnh Chiba, Tokyo, Tỉnh Kanagawa, Tỉnh Ishikawa (hoặc Tỉnh Fukui), Tỉnh Shizuoka, Tỉnh Aichi, Tỉnh Kyoto, Tỉnh Osaka, Tỉnh Hyogo, Tỉnh Okayama (hoặc Tỉnh Hiroshima), Quận Kochi, Quận Fukuoka, Quận Okinawa

<Ở nước ngoài>

Ấn Độ (New Delhi), Indonesia (Jakarta, Surabaya), Hàn Quốc (Seoul, Busan), Singapore, Sri Lanka (Colombo), Thái Lan (Bangkok, Chiang Mai), Đài Loan (Đài Bắc), Philippines (Manila), Việt Nam (Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh), Hồng Kông, Malaysia (Kuala Lumpur), Myanmar (Yangon), Mông Cổ (Ulaanbaatar)

Ứng dụng

"Ứng dụng" có nghĩa là áp dụng cho kỳ thi. Bạn có thể chọn một trong hai loại: "ứng dụng trực tuyến" và "ứng dụng bưu chính". Thời gian nộp đơn được đặt ít nhất ba tháng trước ngày thi. Hãy nhớ nộp đơn và trả tiền cho kỳ thi. Xin lưu ý rằng phương pháp đăng ký và lệ phí thi có thể được chọn khác nhau tùy thuộc vào địa điểm.

Biên lai vé nhập học

Bất kể phương thức nộp đơn (khi làm bài kiểm tra tại Nhật Bản), một vé nhập học sẽ được gửi đến Địa chỉ nơi bạn đăng ký bằng thư đăng ký đơn giản. Nhận nó trực tiếp từ người giao hàng.

Biên lai báo cáo điểm

Bất kể phương thức đăng ký nào, bạn sẽ nhận được "Báo cáo kết quả" tại Địa chỉ bạn đã đăng ký qua thư đã đăng ký. Nếu bạn nộp đơn trực tuyến, bạn có thể kiểm tra điểm trực tuyến của mình. Điểm số của bạn sẽ hữu ích khi chọn trường bạn thích.

Khi bạn thực hiện bài kiểm tra để vào trường, lớp này sẽ được cung cấp trực tiếp cho trường đại học hoặc chuyên nghiệp bởi JASSO, người đang tham gia kỳ thi EJU.

Mỗi lịch trình khác nhau tùy thuộc vào địa điểm và năm. Hãy chắc chắn kiểm tra các hướng dẫn (những người mô tả những điều quan trọng về kỳ thi). Mất khoảng 5 tháng để nộp đơn, làm bài kiểm tra và nhận được báo cáo điểm. Hãy chắc chắn kiểm tra lịch trình của bạn để đảm bảo bạn đã sẵn sàng cho kỳ thi bạn muốn làm.

● Chi phí kiểm tra

Lệ phí thi vào năm 2025 như sau. Đảm bảo kiểm tra các hướng dẫn thực hiện mới và liên hệ với cơ quan thực hiện.

<Nhật Bản>

(Chỉ 1 môn học) 10.000 yên (đã bao gồm thuế) / (2 môn trở lên) 18.000 yên (đã bao gồm thuế)

<Ở nước ngoài>

- Ấn Độ 1,300 rupee
- Indonesia 110.000 rupiah
- Hàn Quốc (chỉ 1 môn) 50.000 won / (2 môn trở lên) 80.000 won
- Singapore 65 SGD
- Sri Lanka 1,850 Rupee Sri Lanka
- Thái Lan 400 baht
- Đài Loan (chỉ 1 môn) TWD 1,500 / (2 môn trở lên) 2,000 TWD
- Philippines 750 peso
- Việt Nam 275.000 đồng
- Hồng Kông (chỉ 1 môn) 500 la Hồng Kông / (2 môn trở lên) 90 HKD
- Malaysia 90 RM
- Myanmar 20 USD
- Mông Cổ 50.000 Tugrik

● **hời gian hiệu quả của các lớp và sử dụng**

Điểm EJU có giá trị trong bốn kỳ thi trước (hai năm). Không có giới hạn về số lần thử. Nếu có nhiều lớp có thể được sử dụng cho kỳ thi tuyển sinh, hãy chọn lớp nào để cung cấp cho trường. Vui lòng gửi số bài kiểm tra đến trường nơi bạn muốn đăng ký. Các lớp EJU nhận được với số bài kiểm tra đã ban hành sẽ được JASSO cung cấp cho trường bạn chọn.

Các trường khác nhau có thời hạn thi khác nhau. Một số trường có thể sử dụng tất cả bốn bài kiểm tra cho đến nay, trong khi những trường khác chỉ có thể chấp nhận điểm trong một năm qua, vì vậy hãy chắc chắn kiểm tra với trường bạn yêu thích.

● **hập học trước khi đi học trước khi đi học**

Một số trường có "Hệ thống tuyển sinh vào trường" sử dụng EJU. Hệ thống này cho phép bạn nộp đơn từ quốc gia hoặc khu vực nơi bạn sinh sống trước khi bạn đến Nhật Bản và nhận kết quả xét nghiệm để nhập học.

Bạn không cần phải đến Nhật Bản ít nhất một lần trước khi vào vì bạn sẽ thi EJU tại quốc gia của mình và kết quả kiểm tra sẽ được xác định bằng kiểm tra tài liệu như lớp và lớp trung học. Một số trường tự làm bài kiểm tra tại địa điểm đó, bên cạnh việc sàng lọc tài liệu.

Các trường sử dụng EJU để thực hiện Giấy phép của Đăng ký để đăng ký trước khi đến, có thể tìm thấy trên trang web của JASSO. Ngoài ra, một số trường đã công bố tiêu chí để trúng tuyển trước khi đến Nhật Bản. Vui lòng tham khảo từng trường để biết thêm thông tin về điểm EJU như một hướng dẫn.

● **ệ thống đặt chỗ cho chương trình khuyến mãi chấp nhận sinh viên quốc tế (Kỳ thi tốt cho tuyển sinh đại học Nhật Bản dành cho sinh viên quốc tế)**

Bạn có thể nộp đơn xin học bổng khi đăng ký EJU. Bạn cần phải có một điểm tốt trong EJU. Hệ thống này dành cho sinh viên quốc tế được tài trợ tư nhân, những người mới đăng ký là sinh viên chính quy tại các trường đại học Nhật Bản (trường đại học), cao đẳng, cao đẳng chuyên nghiệp (năm thứ 3 trở lên) hoặc chuyên nghiệp.

Theo hệ thống này, những sinh viên đã nhận được học bổng sẽ được ghi danh là sinh viên chính quy trong khoảng thời gian quy định. Bạn có thể nhận được học bổng (học bổng) thông qua các thủ tục thường xuyên thông qua trường học của bạn.

Kỳ thi EJU là một kỳ thi rất quan trọng đối với sinh viên quốc tế theo học một trường Nhật Bản. Nếu bạn thực hiện bài kiểm tra nhiều lần, bạn sẽ có thể chọn bài kiểm tra mà bạn cho là tốt nhất trong khoảng thời gian đó. Làm tốt nhất của bạn mỗi ngày để có được điểm số tốt hơn so với thứ hai. Ngoài ra, biết trước điểm số của bạn sẽ giúp bạn chọn trường mong muốn. Nếu bạn có phòng, hãy làm bài kiểm tra hai lần trở lên.

「日本語能力試験 (JLPT)」を受験する前に知っておきたいこと(越)

Những điều cần biết trước khi tham gia kỳ thi năng lực tiếng Nhật (JLPT)

Kỳ thi kiểm tra trình độ tiếng Nhật (JLPT) là kỳ thi nhằm đo lường và chứng nhận trình độ tiếng Nhật của người Nhật không phải là người bản xứ, do Hiệp hội hỗ trợ giáo dục quốc tế Nhật Bản (JEES) và Quỹ Nhật Bản đồng tổ chức.

Bài kiểm tra trình độ tiếng Nhật (JLPT) được sử dụng cho các Thi tuyển sinh Nhật Bản tại các trường học, chủ yếu là chuyên nghiệp và để xác minh trình độ tiếng Nhật trước ngày đến. Ngoài ra, đây là một thử nghiệm thường được sử dụng như một hướng dẫn về khả năng của Nhật Bản có sẵn khi tư vấn nghề nghiệp, việc làm, thu nhận bằng cấp, vv được thực hiện.

● **Kỳ thi năng lực tiếng Nhật 2025 (Reiwa 7)**

Kỳ thi năng lực tiếng Nhật (lần 1)

Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 18 tháng 3 đến ngày 8 tháng 4

Ngày thi: 6 tháng 7

Ngày công bố kết quả: Giữa tháng 9

Kỳ thi năng lực tiếng Nhật (lần 2)

Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 18 tháng 8 đến ngày 8 tháng 9

Ngày thi: 7 tháng 12

Ngày công bố kết quả: Giữa tháng 2

● **Tiêu chí đánh giá**

Có năm cấp độ trong bài kiểm tra trình độ tiếng Nhật (JLPT). N1 là khó nhất, N5 là cấp độ dễ nhất.

N1

Tôi có thể hiểu tiếng Nhật được sử dụng trong một loạt các tình huống

N2

Ngoài việc hiểu tiếng Nhật được sử dụng trong các cảnh hàng ngày, chúng ta có thể hiểu tiếng Nhật ở một mức độ nhất định trong phạm vi rộng hơn của các cảnh

N3

Có thể hiểu tiếng Nhật được sử dụng trong cảnh hàng ngày ở một mức độ nhất định

N4

Tôi có thể hiểu tiếng Nhật cơ bản

N5

Có thể hiểu tiếng Nhật cơ bản ở một mức độ nào đó

● **Nội dung câu hỏi**

Tất cả các câu trả lời được thực hiện bằng phương pháp đánh dấu. Vì nội dung bài kiểm tra khác nhau ở tất cả các cấp độ từ N1 đến N5, vui lòng quyết định cẩn thận mức độ bạn sẽ thực hiện bài kiểm tra có tham khảo các bài tập của trang web chính thức và ý kiến của các giáo viên đang đi.

Cấp độ	Môn thi	
N1	Kiến thức ngôn ngữ (chữ cái / từ vựng / ngữ pháp) / đọc hiểu (110 phút)	Hiểu(55 phút)
N2	Kiến thức ngôn ngữ (chữ cái / từ vựng / ngữ pháp) / đọc hiểu (105 phút)	Hiểu(50 phút)

N3	Kiến thức ngôn ngữ (chữ cái / từ vựng) (30 phút) / kiến thức ngôn ngữ (ngữ pháp) / đọc hiểu (70 phút)	Hiểu(40 phút)
N4	Kiến thức ngôn ngữ (chữ cái / từ vựng) (25 phút) / Kiến thức ngôn ngữ (ngữ pháp) / Đọc (55 phút)	Hiểu(35 phút)
N5	Kiến thức ngôn ngữ (chữ cái / từ vựng) (20 phút) / Kiến thức ngôn ngữ (ngữ pháp) / Đọc (40 phút)	Hiểu(30 phút)

* Kể từ kỳ thi tháng 12 năm 2022, thời gian thi N1 "Nghe hiểu" đã thay đổi.

Trong bài kiểm tra trình độ tiếng Nhật (JLPT), phán đoán đạt / không đạt được thực hiện với hai điểm, tổng điểm và điểm tham chiếu cho mỗi môn thi.

Có các điểm chấp nhận và điểm tham chiếu cho từng cấp độ từ N 1 đến N 5. Để vượt qua từng cấp độ của Bài kiểm tra trình độ tiếng Nhật (JLPT), cần phải có tổng điểm vượt qua điểm vượt qua và kiến thức ngôn ngữ đó / · Cần thiết cho cả điểm của từng môn nghe vượt qua điểm tham chiếu.

Bất kể điểm tổng thể cao đến mức nào, nếu thậm chí có một môn không vượt quá điểm tham chiếu, nó sẽ bị từ chối. Chúng ta hãy có một biện pháp đối phó vững chắc để một trong những kiến thức ngôn ngữ, đọc hiểu và nghe hiểu không trở thành một lĩnh vực yếu.

● Thời gian thực hiện

Nó được tiến hành hai lần mỗi năm, và vòng đầu tiên sẽ được tổ chức vào tháng Bảy và vòng thứ hai sẽ được tổ chức vào tháng 12.

	Phần 1	Phần 2
Một câu hỏi	Cuối tháng 3 - cuối tháng 4	Cuối tháng 8 đến cuối tháng 9
Biên lai nhận vé	Tháng sáu	Tháng mười một
Ngày thi	Tháng 7	Tháng mười hai
Biên nhận thông báo	Tháng 9	Tháng một tháng hai

Ghi chú

* Đơn xin thi là bằng cách đăng ký / đăng ký "MyJLPT" từ trang web của Hiệp hội Giáo dục Quốc tế Nhật Bản và trả lệ phí thi và điền thông tin cần thiết vào thông tin kiểm tra (mẫu đơn đăng ký) tại nhà sách, vv · Phí vào cửa Thanh toán, có một cách để gửi nó đến trung tâm tiếp nhận.

※ Nếu bạn đăng ký tại trang web, bạn có thể kiểm tra vé nhập học và thông báo học tập trên màn hình "MyJLPT". Nếu bạn nộp đơn qua đường bưu điện, bạn sẽ được gửi một vé nhập học đến Địa chỉ đã đăng ký. Trong trường hợp gửi báo cáo học tập, chi phí bổ sung.

Mỗi lịch trình khác nhau tùy thuộc vào nơi thực hiện và năm. Hãy chắc chắn kiểm tra các hướng dẫn thực hiện. Mất khoảng năm tháng để nhận được điểm từ ứng dụng. Chúng ta hãy kiểm tra cẩn thận lịch trình xem bạn có đúng giờ cho kỳ thi ở trường không.

● Vị trí

Ngoài tất cả các tỉnh ở Nhật Bản, nó sẽ được thực hiện ở 92 quốc gia và khu vực (dự kiến vào năm 2022). Tùy thuộc vào quốc gia / khu vực, chỉ có thể tổ chức kỳ thi thứ nhất và thứ hai. Để biết thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ với cơ quan thực hiện tại từng quốc gia / khu vực.

Các quốc gia / khu vực dự kiến thực hiện vào năm 2022 như sau (tính đến tháng 9 năm 2022).

<Trong nước>

47 quận

<Ở nước ngoài>

Đông Á (Hàn Quốc, Trung Quốc, Mông Cổ, Đài Loan)

Đông Nam Á (Indonesia, Campuchia, Singapore, Thái Lan, Philippines, Brunei, Việt Nam, Malaysia, Myanmar, Lào)

Nam Á (Ấn Độ, Sri Lanka, Nepal, Pakistan, Bangladesh, Boudin, Maldives)

Châu Đại Dương (Úc, New Zealand, Papua New Guinea, Fiji, Quần đảo Marshall)

Bắc Mỹ (Canada, Hoa Kỳ)

Châu Mỹ Latinh (Costa Rica, Mexico, Argentina, Uruguay, Ecuador, El Salvador, Colombia, Chile, Cộng hòa Dominica, Trinidad và Tobago, Paraguay, Brazil, Venezuela, Peru, Bolivia)

Tây Âu (Ireland, Ý, Vương quốc Anh, Áo, Hà Lan, Hy Lạp, Thụy Sĩ, Thụy Điển, Tây Ban Nha, Đan Mạch, Đức, Na Uy, Phần Lan, Pháp, Bỉ, Bồ Đào Nha)

Đông Âu (Azerbaijan, Armenia, Uzbekistan, Kazakhstan, Kyrgyzstan, Georgia, Slovenia, Serbia, Tajikistan, Cộng hòa Séc, Turkmenistan, Hungary, Bulgaria, Ba Lan, Bosnia và Herzegovina, Moldova, Romania)

Trung Đông (Israel, Iran, Qatar, Ả Rập Saudi, Thổ Nhĩ Kỳ)

Bắc Phi (Algeria, Ai Cập, Tunisia, Maroc)

Châu Phi (Ghana, Kenya, Côte d'Ivoire, Cộng hòa Dân chủ Congo, Benin, Madagascar, Nam Phi)

● **Phí kiểm tra**

Lệ phí kiểm tra là 7.500 yên (bao gồm thuế) cho tất cả các kỳ thi trong nước. (Tính đến tháng 9 năm 2025)

Vui lòng liên hệ với cơ quan thực thi của mỗi quốc gia / khu vực để biết lệ phí thi ở nước ngoài.

● **Thời gian hiệu quả của các lớp và sử dụng**

Chỉ Kỳ thi Năng lực Nhật ngữ (JLPT) không có ngày hết hạn. Kết quả của các kỳ thi trước đây sẽ không bị vô hiệu, nhưng một số trường có thể đặt thời hạn cho các kỳ thi có thể được sử dụng, vì vậy vui lòng kiểm tra ngày hết hạn riêng trong hướng dẫn kỳ thi. Nơi nộp hồ sơ cấp học bạ tùy thuộc vào nơi bạn dự thi. Đối với những người đã làm bài kiểm tra tại Nhật Bản, màn hình "MyJLPT" đã đăng ký trên trang web. Đăng ký từ ID ứng dụng bảng điểm của bạn.

Đối với những người tham gia kỳ thi ở nước ngoài, vui lòng liên hệ với Tổ chức Nhật Bản hoặc thời gian thực hiện của địa điểm thi.

Phí cấp bảng điểm là 1.000 yên / bản sao sẽ được tính. Ngoài ra, khi gửi ra nước ngoài, 1.000 yên được yêu cầu như phí chuyển phát nhanh quốc tế (EMS).

Phải mất thời gian để phát hành và nhận bảng điểm. Xem xét thời hạn nộp vào trường và để tôi nộp đơn xin ký quỹ vào lịch trình.

● **Bổ sung vào hệ thống điểm nhân sự tiên tiến**

Từ năm 2012, chúng tôi đang thúc đẩy sự chấp nhận bằng cách thiết lập các nhà nghiên cứu nước ngoài, những người dự kiến sẽ đổi mới và phát triển chuyên nghiệp và công nghệ tại Nhật Bản từ "tài năng nước ngoài tiên tiến" tại Nhật Bản.

Điểm của các hạng mục năng lực khác nhau như kết quả nghiên cứu và bằng cấp được chỉ ra, và nếu vượt quá 70 điểm, nó sẽ được chứng nhận là một tài năng nước ngoài tiên tiến và nhận được sự ưu đãi cho kiểm soát nhập cư. Bài kiểm tra trình độ tiếng Nhật (JLPT) cũng áp dụng cho mục này và 15 điểm được chấp nhận cho N1 và 10 điểm cho thí sinh N2 được thêm vào.

● **Để tham gia kỳ thi quốc gia**

Để người có giấy phép như bác sĩ có được ở một quốc gia khác ngoài Nhật Bản tham dự kỳ thi quốc gia như bác sĩ ở Nhật Bản, cần phải chứng nhận Bài kiểm tra trình độ tiếng Nhật (JLPT) N1.

Các kỳ thi quốc gia khác mà kỳ thi kiểm tra năng lực tiếng Nhật (JLPT) được chứng nhận N1 có quyền kiểm tra như sau.

Nha sĩ, y tá, dược sĩ, y tá công cộng, nữ hộ sinh, kỹ thuật viên X quang y tế, vệ sinh răng miệng, kỹ thuật viên nha khoa, kỹ thuật viên phòng thí nghiệm lâm sàng, trị liệu vật lý, trị liệu nghề nghiệp, huấn luyện thị lực, kỹ sư lâm sàng, đầu gối giả, Bác sĩ chăm sóc khẩn cấp, trợ thính, bác sĩ thú y
Để biết chi tiết, xin vui lòng kiểm tra trang web của Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi.

Ngoài ra, chứng chỉ N1 cũng bắt buộc đối với những bạn đã tốt nghiệp các trường đào tạo y tá ở nước ngoài và muốn tham gia kỳ thi hộ lý Nhật Bản.

Bài kiểm tra trình độ tiếng Nhật (JLPT) rất có thể trở nên quan trọng không chỉ đối với việc kiểm tra các tổ chức giáo dục đại học Nhật Bản mà còn để sống ở Nhật Bản sau khi tốt nghiệp. Vì chúng tôi không tiến hành kiểm tra chỉ hai lần một năm, điều quan trọng là mức độ thi nào được thực hiện.

